



PHẬT GIÁO TÂY TANG HỘ NIỆM TỐI YẾU

MAI THY (PHỔ TỪ)

LY BUI (KHÔNG QUÁN)

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

MỤC LỤC

Chương Mở Đầu	
Đại Cương về Thân Trung Ấm	9
Sự Xuất Hiện của chư Bồ Tôn An Hòa, từ ngày thứ nhất đến ngày thứ bảy	21
Chương 1: Ngày Thứ Nhất.....	23
Chương 2: Ngày Thứ Hai.....	29
Chương 3: Ngày Thứ Ba	35
Chương 4: Ngày Thứ Tư.....	41
Chương 5: Ngày Thứ Năm.....	47
Chương 6: Ngày Thứ Sáu	53
Chương 7: Ngày Thứ Bảy.....	70
Sự Xuất Hiện của chư Bồ Tôn Phần Nộ, từ ngày thứ tám đến ngày thứ mười bốn.....	79
Chương 8: Ngày Thứ Tám	91
Chương 9: Ngày Thứ Chín	95

Chương 10: Ngày Thứ Mười	97
Chương 11: Ngày Thứ Mười Một	99
Chương 12: Ngày Thứ Mười Hai	102
Chương 13: Ngày Thứ Mười Ba	106
Chương 14: Ngày Thứ Mười Bốn	110
Chương Kết: Tạm Kết Luận	127
Nghi thức Lễ Hỏa táng giản lược	131
Phát Nguyện	141
Hồi Hướng	143

**PHẬT GIÁO
MẬT TÔNG TÂY TẠNG
HỘ NIỆM TỐI YẾU**

**ĐẠI CƯƠNG VỀ THÂN
TRUNG ẨM
TỬ THƯ TÂY TẠNG**

Cẩm Nang Tử Thư (Bardo Thödol)

**THE TIBETAN BOOK OF THE DEAD
(The Manuscript of the Bardo Thödol)**

Chương Mở Đầu

Đại Cương về Thân Trung Âm

1. Người chết đi về đâu?

Làm người, chúng ta ai cũng phải chết. Chẳng phải riêng gì loài người mới sinh tử mà tất cả chúng sinh trong sáu cõi đều phải chịu cảnh sinh và tử. Hữu sinh, hữu tử, hữu luân hồi. Phật pháp đã dạy chúng ta như thế.

Vậy mà cả đời chúng ta chạy theo những chuyện bận rộn của thế gian, lo làm ăn buôn bán, kiếm tiền cả đời, để rồi khi chết, lìa đời thì tất cả mọi người, ai cũng phải buông bỏ tất cả để ra đi với hai bàn tay trắng.

Nhưng ra đi như vậy... là đi về đâu?

Ngày xưa, đối với văn hóa tôn giáo Tây phương, quan niệm về luân hồi tái sinh khó chấp nhận được, nhưng ngày nay, nhờ khoa học và sự truyền bá rộng rãi qua các thư

viện điện tử, các trang mạng trên thế giới, và qua các tài liệu nghiên cứu sưu tầm, các hiện tượng về luân hồi và nghiệp quả đã được trình bày cụ thể và rõ rệt. Chỉ cần gõ vào thanh tìm kiếm trên mạng Internet đề tài luân hồi là chúng ta có thể đọc được những tài liệu chứng minh cụ thể những trường hợp luân hồi và nhớ rõ lại các kiếp trước, do những nhà khoa học sưu tầm và nghiên cứu với chứng cứ hắc hoi. Do đó, các tôn giáo trên thế giới nói riêng và nhân loại nói chung đã chấp nhận ý niệm luân hồi và tái sinh.

Là người Việt Nam, chúng ta may mắn hơn vì sinh ra trong một quốc gia có gốc rễ sâu trong Phật giáo và ngay từ nhỏ đã quen thuộc với ý niệm luân hồi sinh tử và tái sinh. Chúng ta không có vấn đề phải tự thuyết phục mình tin chắc là khi chết sẽ luân hồi và tái sinh trong một kiếp sống mới, một thân mới.

Tuy nhiên, rất nhiều người chỉ dừng lại ở sự chấp nhận ý niệm luân hồi và tái sinh,

hoặc giả nếu có người thuần thành lắm thì cũng chỉ lên chùa làm lễ cầu siêu cho thân nhân quá vãng trong 49 ngày, gọi là cúng thất thất lai tuần.

Lý do là vì sau khi chết đi, thần thức phải trải qua giai đoạn “ở giữa”, tức là giữa khi chết và khi đi đầu thai. Giai đoạn này gọi là trung hữu hay trung ấm,¹ có thể rất ngắn ngủi trong tích tắc, hoặc kéo dài tối đa là 49 ngày, sau đó mới tái sinh.

Chúng ta cũng nghe nói đến ý niệm siêu thoát. Siêu thoát nói chung mang ý nghĩa là thần thức được sinh về cảnh giới tốt hơn, như vãng sinh Cực Lạc, hoặc cũng có thể là sinh vào cõi người với điều kiện tốt hơn, hoặc sinh về các cõi trời.

Còn không siêu thoát, tức là đọa vào các cảnh giới xấu ác như đọa làm súc sinh trả nghiệp, hoặc đọa vào cảnh giới quỷ đói (ngạ quỷ). Đọa làm súc sinh hay làm quỷ đói mà đi theo canh giữ của cải mình đã tạo ra

¹ Chữ ấm nghĩa là thân, tức thọ một thân vi tế, trong khi chờ đợi nghiệp quả chín muồi, đưa thần thức tái sinh sang kiếp sống mới.

trong kiếp sống cũ, hoặc trả ác nghiệp bunn
xỉn, keo kiệt, ngu si, đó là không siêu thoát.
Hoặc đọa thẳng vào cảnh giới địa ngục trả
quả ác mà mình đã tạo ra trong các đời quá
khứ. Tựu chung vẫn là tái sinh trong sáu cõi
luân hồi.

Phật giáo Tây Tạng thì không dừng lại
ở đó. Truyền thống Mật Tông, Kim Cương
Thừa, đào sâu vào đề tài tái sinh này. Hiền
giáo đã trước tác những bộ đại luận vô cùng
có giá trị luận về vãng sinh. Điển hình là
Vãng Sinh Luận của Bồ Tát Thế Thân.² Mật
giáo, tức Kim Cương Thừa, đào sâu thêm
về đề tài này và trước tác bộ đại luận vãng
sinh mang tựa đề là Tử Thư Tây Tạng (Cẩm

² Thế Thân (c. shìqīn 世親, s. vasubandhu, t. dbyig nryen འཇམ་དཔལ་ལྷན་པོ་)~316-
396, cũng được dịch là Thiên Thân (c. 天親), gọi theo Hán
âm là Bà-tu-bàn-đầu (c. 婆修盤頭), Bà-tẩu-bàn-đậu (c. 婆
藪槃豆), là một Luận sư xuất sắc của Thuyết nhất thiết hữu
bộ (s. sarvāstivādin) và Duy thức tông (s. vijñānavādin), được
xem là Tổ thứ 21 của Thiền tông Ấn Độ. Người ta cho rằng
Sư sinh tại Peshāwar (địa danh ngày nay), sống tại Kashmir và
chết tại A-du-đà (ayodhyā). Sư vừa là em vừa là đệ tử của Vô
Trước (s. asaṅga), người sáng lập phái Duy thức. Vô Trước là
người đã khuyến dụ Thế Thân theo Đại thừa.

Nang Tử Thư, tức là Bardo Thödol). Cẩm nang này đã được nhà dịch giả Anh quốc nổi tiếng trên thế giới, Tiến sĩ W. Y. Evans Wentz, dịch thành sách mang tựa đề là “Tử Thư Tây Tạng”.³

Quyển sách “Hộ Niệm Tối Yếu” này, để tránh tình trạng tam sao thất bản, tuy phần lớn được viết ra theo các giáo huấn trình bày trong các cuốn sách trên, nhưng đã bổ túc với nhiều sự tham khảo rộng rãi từ các tài liệu khác đến thẳng từ Tạng ngữ, Hán ngữ, và được tra cứu từ các bộ Đại Tạng Kinh Tây Tạng,⁴ Đại Tạng Kinh Trung Hoa, và Việt Nam. Bởi vì cho dù Tiến sĩ W. Y. Evans Wentz là một nhà học giả vĩ đại của Kim Cương Thừa, nhưng ông vẫn bị giới hạn của ngôn ngữ mẹ đẻ là Anh ngữ, và không ít thì nhiều, những từ ngữ tiếng Anh này đều phải mượn tạm từ các từ ngữ của tôn giáo gốc của Anh quốc, là Thiên Chúa giáo, và do đó

³ Anh ngữ: The Tibetan Book of the Dead.

⁴ Tạng ngữ là Kangyur và Tengyur.

dẫn theo sau đó là các ý niệm tôn giáo của Thiên Chúa giáo, khó có thể diễn tả chính xác các ý niệm bất khả thuyết của văn hóa Phật giáo.

Quyển sách “Hộ Niệm Tối Yếu” này có mục đích khiêm tốn giúp cho những người lâm chung, khi nghe tụng đọc sẽ thoát khỏi cảnh luân hồi sinh tử và hòa nhập vào cảnh giới chư Phật, giác ngộ ngay trong kiếp sống này. Pháp tu này được Phật giáo Kim Cương Thừa gọi là “Giải Thoát Qua Lắng Nghe Khai Thị Thân Trung Âm”.⁵

Vì đề tài Thân Trung Âm rất dài, mà 14 ngày đầu của Thân Trung Âm là giai đoạn tối quan trọng để đạt “Giải Thoát Qua Lắng Nghe Khai Thị”, cho nên quyển sách này chỉ nói về 14 ngày đầu của Thân Trung Âm, với mục đích ngắn gọn để giúp cho sự hộ niệm được thành tựu nhanh chóng và dễ dàng.

⁵ Anh ngữ: Liberation Upon Hearing In The Between.

2. Sáu Loại Trung Ấm

Trong truyền thống Kim Cương Thừa, thân trung ấm được phân ra làm sáu loại và giáo lý giảng giải sáu loại đó như sau:

1. **Thử Sinh Trung Ấm:**⁶ Đây là loại trung ấm đầu tiên. Trung Ấm này bắt đầu từ khi thụ thai cho đến lúc hơi thở ngừng, khi thần thức lìa khỏi thân xác.

2. **Thùy Mộng Trung Ấm:**⁷ Trung Ấm thứ hai là khi ở trong trạng thái nằm mộng của giấc ngủ. Thùy Mộng Trung Ấm là một phần của Thử Sinh Trung Ấm. Khi ở trong trạng thái Thùy Mộng Trung Ấm, hành giả Du Già phải hành trì pháp môn Thùy Mộng Du Già để huân tập hành trì đưa trạng thái ngủ mộng vào trong các tu tập Thành Tựu Pháp của Phật giáo.

⁶ Tạng ngữ: skye gnas bar do, Anh ngữ: The Birthplace Bardo. Thử Sinh nghĩa là kiếp sống này.

⁷ Tạng ngữ: rmi lam bar do, Anh ngữ: The Dream Bardo. Thùy nghĩa là ngủ.

3. Thiên Định Trung Âm:⁸ đây là loại Trung Âm thứ ba nói về trạng thái thiên định. Loại Trung Âm này chỉ có những hành giả thiên định cao mới thể nhập và chứng ngộ vào được loại Trung Âm này. Tuy nhiên một số người bình thường cũng có thể chứng nghiệm vào được loại Trung Âm này. Thiên Định Trung Âm là một phần của Thử Sinh Trung Âm.

4. Lâm Chung Trung Âm:⁹ đây là loại Trung Âm thứ tư vào lúc lìa đời. Theo truyền thống giảng dạy thì loại Trung Âm này bắt đầu từ lúc tiến trình tan rã của sự chết khởi hiện những dấu hiệu tan rã bên trong và bên ngoài, cho đến khi các tiến trình tan rã thô của tứ đại (đất, nước, gió, lửa, Phạm ngữ gọi là Mahabhuta) hoàn tất và các hơi thở bên ngoài và bên trong thân chấm dứt.

⁸ Tạng ngữ: bsam gtan bardo, Anh ngữ: The Dhyāna Bardo.

⁹ Tạng ngữ: 'chi kha bar do, Anh ngữ: The Bardo of the Moments of Death.

5. Pháp Tính Trung Âm:¹⁰ đây là loại Trung Âm thứ năm của trạng thái Tịnh Quang Tâm của Chân Tánh,¹¹ bắt đầu sau khi hơi thở bên trong¹² chấm dứt. Theo giáo lý Đại Viên Mãn,¹³ đây là sự chứng nghiệm thẳng vào Pháp thân chư Phật.¹⁴ Trạng thái này hoàn toàn thanh tịnh an bình của chân tính nguyên sơ. Người bình thường không có hành trì miên mật lúc còn sống sẽ không nhận biết trạng thái Tịnh Quang Tâm này được.

6. Đầu Sinh Trung Âm:¹⁵ đây là loại Trung Âm thứ sáu, bắt đầu từ lúc cuối cùng của trạng thái Tịnh Quang Tâm và chấm dứt

¹⁰ Tạng ngữ: chos nyid bar do, Anh ngữ: The Bardo of the Experiencing of Reality.

¹¹ Tạng ngữ: od gsal.

¹² Phạn ngữ: prana, vayu; Tạng ngữ: rlung.

¹³ Tạng ngữ: Dzogchen.

¹⁴ Tạng ngữ gọi là Thö-gal (Wyl. thod rgal, cũng còn gọi là Thug-dam, Wyl. thugs dam).

¹⁵ Tạng ngữ: srid pa bar do, Anh ngữ: The Bardo of [taking] Rebirth.

khi thần thức nhập thai, nghĩa là khi Tạng thức đi đầu thai vào kiếp sống mới.

3. Tóm tắt các giai đoạn Trung Âm qua 14 ngày đầu tiên sau khi lìa đời

Trong khuôn khổ ngắn gọn của bài này, và do tầm quan trọng của giai đoạn trải nghiệm qua Pháp Tính Trung Âm, hành giả cần nắm rõ ở giai đoạn Pháp Tính Trung Âm này, khi chư Bồ Tôn¹⁶ thị hiện đến để đón hành giả về nơi quốc độ của chư Phật, lúc đó hành giả cần phải dẹp bỏ tất cả vọng niệm sợ hãi để hòa nhập với chư Phật và đạt giải thoát ngay lập tức. Do đó, sau đây là phần dịch từ Tử Thư Tây Tạng nói về các giai đoạn trong Pháp Tính Trung Âm này. Vào lúc đó 100 vị Bồ Tôn Hộ Phật, An Hòa và Phẫn Nộ,¹⁷ sẽ lần lượt thị hiện tùy theo từng ngày sau khi thần thức lìa khỏi thân xác.

¹⁶ Hộ Phật.

¹⁷ Gọi là Trung Âm An Hòa-Phẫn Nộ Bách Tôn.

Như đã nói trên, phần tóm tắt quan trọng của 14 ngày này được viết theo các giáo huấn từ Tử Thư Tây Tạng¹⁸ ở phần nói về Pháp Tính Trung Âm (Anh ngữ: The *Bardo* of the Experiencing of Reality).

¹⁸ Cẩm Nang Tử Thư (Bardo Thodol, Anh ngữ: The Tibetan Book of The Death).

[Sự Xuất Hiện của chư Bốn Tôn An Hòa, từ ngày thứ nhất đến ngày thứ bảy]

(sau khi thần thức lìa thân xác và nhập vào cõi Trung Âm)

[Giả định là người chết bị nghiệp lực trói buộc - vì đa số các trường hợp chết xảy ra như vậy - phải đi qua giai đoạn Trung Hữu kéo dài 49 ngày, mặc dù sự diện kiến xảy ra rất nhiều lần mặt-đối-mặt (với chư vị bốn tôn), nhưng thần thức vẫn phải trải qua những sự thử thách trong mỗi ngày của cõi Trung Hữu và những nguy hiểm rình rập trong lúc đó. Thần thức phải gặp những thử thách nguy hiểm ấy, và phải cố vượt qua. Trong bảy ngày đầu, khi đó, có sự xuất hiện chư Bốn Tôn An Hòa là điều cần phải giải thích đầu tiên cho người chết hiểu rõ chi tiết. Ngày đầu tiên,

xét theo cuốn Tử Thư, được xem là ngày mà thần thức tỉnh ngộ ra và nhận biết sự kiện là mình đã chết rồi và trên con đường đi tái sinh, hoặc là khoảng 3 ngày rưỡi đến bốn ngày sau khi chết.]

Chương Một: [Ngày Thứ Nhất]

Ôi! con yêu quý, con đã ngất đi trong khoảng ba ngày rưỡi vừa qua. Ngay sau khi tỉnh lại từ sự chết ngất này, con sẽ tự hỏi ngay là «Ôi, chuyện gì đã xảy ra vậy!»

Hãy làm thế nào để con tự nhận biết ra được cõi Trung Hữu này. Lúc đó, tất cả cõi luân hồi sẽ xoay chuyển vòng quanh; và các pháp tướng mà con nhìn thấy sẽ là bầu trời ánh sáng chói lọi và sự xuất hiện của chư Bồn Tôn. Bầu trời ấy sẽ hiện ra với màu xanh dương đậm.

Rời từ Cõi Trung Tâm, gọi là Tinh Điểm Pháp Giới¹⁹, đức Phật Tỳ Lô Giá Na, thân

¹⁹ Tinh Điểm Pháp Giới (Tạng ngữ: thig le-brdal ba, Anh ngữ: Spreading forth the Seed [of all Things]): brdal ba hiện giáo dịch là Pháp giới (Phạn ngữ: Dharma-Dhatu), thig le (Phạn ngữ: Bindu) nghĩa là giọt tinh khí, dịch là tinh điểm (Hán ngữ: 點 điểm có nghĩa là một giọt). Pháp giới chứa đựng và xuất phát những giọt tinh khí (tinh điểm) làm nền tảng cho sự sống

sắc trắng, tọa trên tòa sư tử, tay cầm luân xa có 8 trục, và ôm vị phôi ngẫu Tụ Tại Thiên Hư Không Mẫu²⁰ sẽ thị hiện trước mặt con.

Đó là sắc uẩn hòa tan vào trong Pháp Giới Trí²¹ màu xanh dương.

Pháp Giới Trí màu xanh dương, sáng chói, trong suốt, huy hoàng, lóa mắt phóng xuất từ tim của đức Tỳ Lô Giá Na như Phụ Mẫu Song Vận²² sẽ bắn thẳng vào phía trước mặt con và đập vào mắt con với luồng ánh sáng tỏa chói lọi đến nỗi con cảm thấy sợ hãi, không dám nhìn thẳng vào.

cho tất cả mọi sự vật. Tinh điểm còn là chủng tử căn bản của niêm Đại Lạc của hành giả Mật tông.

²⁰ Tụ Tại Thiên-Hư Không Mẫu (Tạng ngữ: Nam-mkha-dbying-kyi-dbang-phyug-ma, Phạn ngữ: Akasa Dhatu Ishvari, Anh ngữ: Mother of Space of Heaven).

²¹ Anh ngữ: primordial state, Wisdom of the Dharma-Dhatu

²² Phụ Mẫu Song Vận: (Tạng ngữ: yab-yum, Anh ngữ: Father-Mother in union) là sự hòa hợp của Pháp (Anh ngữ: method, tức là từ bi) và Trí. Song Vận nghĩa là cùng vận hành chung với nhau, hòa hợp, hợp nhất. Đây là ý nghĩa của Nhị Hợp: Bi (Pháp) và Trí hòa hợp thành đôi như hai cánh chim đưa ta bay bổng lên bầu trời viên mãn giác ngộ.

Cùng lúc sẽ có luồng ánh sáng màu trắng mờ từ cõi chư thiên, cũng sẽ tỏa ánh sáng ập vào trước mặt con.

Sau đó, bởi vì sức mạnh của nghiệp lực xấu ác, ánh sáng chói lọi huy hoàng của Pháp Giới Trí sẽ làm khởi sinh sự sợ hãi và kinh hoàng trong con, và con sẽ [muốn] chạy trốn nó. Con sẽ khởi tâm ưa thích luồng ánh sáng trắng mờ của chư thiên.

Ở giai đoạn này, con chớ nên sợ hãi ánh sáng thánh thiện màu xanh dương đó, chói lọi, lóa mắt, và huy hoàng, và chớ nên hoảng hốt vì nó. Đó là ánh sáng của đức Như Lai,²³ gọi là Ánh Sáng của Pháp Giới Trí. Hãy phát khởi tín tâm vào nó, sùng tín kiên cố vào nó, và cầu nguyện đến nó, và nên nghĩ trong tâm thức của con, đó là ánh quang minh phóng từ tim của đức Phật Tỳ Lô Giá Na, đến để tiếp thu con trong khi con đang bị

²³ Đức Như Lai (Tạng ngữ: de bzhin gshegs pa, Phạn ngữ: Tathagata, Anh ngữ: [He], who has thus gone).

cạm bẫy²⁴ nguy hiểm ở trong cõi Trung Hữu. Ánh quang minh đó là ánh sáng khoan dung ân huệ của đức Tỳ Lô Giá Na.

Con chớ nên khởi tâm ưa thích ánh sáng trắng mờ của chư thiên. Đừng bám chấp [vào đó], đừng yếu đuối. Nếu con khởi tâm bám luyến vào nó, con sẽ đi lang thang vào cõi của chư thiên và bị lôi kéo vào cơn lốc của Sáu Cõi luân hồi. Đó là sự gián đoạn làm chướng ngại con trên con đường đi về Giải Thoát Đạo. Đừng nhìn vào ánh sáng mờ đó. Hãy nhìn vào ánh sáng xanh dương sáng chói với lòng tín tâm sâu đậm. Hãy để toàn bộ tư tưởng của con tha thiết hướng về đức Tỳ Lô Giá Na và tụng theo ta bài kệ cầu nguyện này:

“Hỡi ôi! Khi lặn lộn trong cõi luân hồi, bởi vì si mê nặng nề,

²⁴ Cạm bẫy nguy hiểm của cõi Trung Hữu (Tạng ngữ: bar do'i phrang, Anh ngữ: ambush of the bardo): thần thức bị đuổi chạy hoảng sợ trong cõi Trung Hữu do các cảnh hiện kinh hoàng từ tâm tạo ra).

Trên đạo lộ quang minh của Pháp Giới Trí,

Xin nguyện [cho con] được dẫn dắt bởi đức Phật Tỳ Lô Giá Na,

Xin nguyện được Vô Biên Hư Không Thánh Mẫu làm hộ vệ phía sau [cho con];

Xin nguyện [cho con] được dẫn dắt an toàn đi ngang qua các chạm bẫy kinh hoàng của cõi Trung Hữu;

Xin nguyện [cho con] được đưa đến quả vị Phật Nhất Thiết Viên Mãn”.

Cầu nguyện mãnh liệt như thế với lòng khiêm tốn [con] sẽ hòa nhập vào trong ánh hào quang cầu vòng, tan vào trong tim của đức Tỳ Lô Giá Na, và đạt được Báo Thân, ở trong Cõi Trung Tâm của Trùng Trùng Pháp Giới Hoa Nghiêm Vĩng²⁵.

²⁵ Trùng Trùng Pháp Giới Hoa Nghiêm Vĩng: (Tạng ngữ: stug po bkod pa'i zhing khams, Anh ngữ: Gandavyuha Buddhafield hoặc là The Densely Arrayed Buddhafield). Đây là lưới trùng trùng của Pháp Giới trong giáo lý Hoa Nghiêm Kinh. Có sự

khác biệt giữa Thế giới và Pháp Giới như sau:

Thế giới chỉ cho sự tồn tại và hiện hữu các sự vật, hiện tượng. Mỗi sự vật, mỗi hiện tượng đều tồn tại ở mức độ khác nhau về hình dáng hay bản chất. Cái cây viết là cây viết, cái lọ mực là lọ mực. Cây viết hoàn toàn khác lọ mực. Các đặc trưng của công dụng và cấu trúc của thế giới sự vật và hiện tượng là rất khác biệt, mâu thuẫn, đối lập, vì vậy sự thẩm định nó cũng dựa vào nền tảng của sự phân biệt.

Pháp giới biểu thị cho ánh sáng mà bản thân nó không có tính đối lập, tính mâu thuẫn. Ánh sáng có thể dung hòa nhau, có thể xua tan bóng tối dù nó có màu sắc gì đi nữa. Một đặc tính quan trọng của ánh sáng là khả năng phản chiếu, tương dung, tương nhiếp lẫn nhau, và đây là một biểu thị rất đích thực và cơ bản của pháp giới. Ánh sáng có đặc tính nhẹ nhàng, linh hoạt, không có sức ù lỳ như gỗ, đá v.v...

Pháp giới không có sự phân biệt cái này khác cái nọ vì bản thân nó không lệ thuộc vào quá trình sinh thành hoại diệt như thế giới sự vật hiện tượng. Nó không được sinh thành và tồn tại theo quy ước của thời gian và theo những biên giới của không gian.

Pháp giới là một hiện hữu trong lòng thế giới và không cách ly thế giới, nó không phải là trống rỗng và cũng không đồng nhất với hư vô.

Để hiển bày sự huyền diệu của Pháp giới cũng như sự kỳ diệu của các khái niệm tương dung, tương tức, tương nhập, một trong tất cả, tất cả trong một, v.v... ta kể lại thực nghiệm của Đại sư Pháp Tạng trình bày cho Nữ Hoàng Võ Tắc Thiên xem. Chuyện kể lại rằng: Trong một căn phòng kín, tường và sàn, trần nhà đều được lợp bằng các tấm kính phẳng đối mặt vào nhau. Một tượng Phật đặt cạnh một cây đuốc đang cháy ở giữa phòng. Ô, thật lạ lùng, tuyệt diệu, bà thốt lên khi chăm chú nhìn toàn cảnh do sự phản chiếu vô cùng tận. Thầy Pháp Tạng dẫn giải cho bà: Trong mỗi tấm gương và mọi tấm gương đều có sự phản chiếu của mọi tấm gương cùng với tượng của đức Phật

Chương 2: [Ngày Thứ Hai]

Nhưng cho dù đã có sự diện kiến mặt-đối-mặt trong ngày thứ nhất, do nghiệp lực sân hận hoặc si mê, thần thức đã hoảng sợ trước ánh sáng chói lọi và chạy trốn, hoặc là thần thức bị các huyễn cảnh đó làm mất tinh thần, dù đã được cầu nguyện hộ niệm, nên vào Ngày Thứ Hai, đức Kim Cương Tát Đỏa và chư Bồ Tôn hộ giá thị hiện, cũng như là do các ác nghiệp [làm cho đọa], Địa Ngục cũng sẽ xuất hiện để tiếp thu thần thức.

Do đó, người hộ niệm, để giúp thần thức diện kiến mặt-đối-mặt phải gọi tên người chết và khai thị như sau:

trong chúng. Đó là tình huống trình hiện nguyên lý tương nhiếp, tương nhập và cũng ngay tại đây ta thấy rõ điển hình của “một trong tất cả” và “tất cả trong một”. Và cố gắng đếm thì không tài nào đếm nổi có bao nhiêu hình tượng Phật, điều này giúp ta hiểu được khái niệm trùng trùng vô tận.

Ôi! con yêu quý, hãy lắng nghe, đừng xao lãng. Vào Ngày Thứ Hai, thủy đại thanh tịnh sẽ chói sáng với ánh sáng trắng. Vào lúc này, từ cõi Tịnh Độ Đông Phương Diệu Hỷ màu xanh dương, đức Bất Động Phật [trong dạng của] đức Kim Cương-Tát Đồa, thân sắc xanh dương, tay cầm chùy kim cương có năm trục, tọa trên tượng-ngai, và ôm vị phối ngẫu là đức Mã Mã Phật Mẫu (Mamaki Mother) sẽ thị hiện trước con, hộ giá bởi Địa Tạng Bồ Tát và Di Lạc Bồ Tát, chung với hai vị Nữ Bồ Tát là Mỹ Lệ và Thủ Hoa Nữ Bồ Tát.²⁶ Sáu vị Hộ Phật Bốn Tôn này sẽ thị hiện trước mặt con.

Thức uẩn ở dạng thuần tịnh - đó chính là Đại Viên Kính Trí²⁷ - chiếu rạng sáng chói, tỏa

²⁶ Mỹ Lệ (Tạng ngữ: Sgeg-mo-ma, Phạn ngữ: Lasya) và Thủ Hoa Nữ Bồ Tát (Tạng ngữ: Me-tog-ma, Phạn ngữ: Pushpa)

²⁷ Ngũ Trí Phật (Tạng ngữ: ye shes lnga, Anh ngữ: Five Wisdoms Buddhas) — Là năm trí tuệ nguyên sơ (Tạng ngữ: yeshe, Anh ngữ: primordial wisdom) dưới dạng của 5 vị Phật gọi là Ngũ Trí Phật. Năm trí tuệ nguyên sơ là: 1. Pháp giới trí (Anh ngữ: wisdom of dharmadhatu), 2. Đại viên kính trí, (Anh ngữ: mirror-like wisdom), 3. Bình đẳng tính trí (Anh ngữ: wisdom of equality),

ánh sáng trắng, từ tim của đức Kim Cương Tát Đỏa, dạng Phụ Mẫu, với ánh sáng chói rạng lóa mắt và trong suốt làm con sẽ kinh sợ không dám nhìn vào nó, [và] sẽ tỏa ánh sáng ập vào con. Và một luồng ánh sáng mờ, màu khói xám từ cõi Địa Ngục sẽ chiếu ra theo bên cạnh ánh sáng của Đại Viên Kính Trí và [cũng] sẽ tỏa ập vào con.

Sau đó, bởi vì sức mạnh của lực sân hận, con sẽ khởi sinh sự sợ hãi và kinh hoàng ánh sáng trắng lóa mắt và sẽ [muốn] chạy trốn nó; con sẽ khởi cảm giác ưa thích luồng ánh sáng mờ màu khói xám từ cõi Địa Ngục. Con hãy làm sao để con đừng khiếp sợ luồng ánh sáng trắng chói rạng lóa mắt trong suốt đó. Hãy nhận biết đó là Trí Tuệ. Hãy đặt tín tâm khiêm tốn và thiết tha của con vào nó. Ánh quang minh đó là ánh sáng khoan dung ân huệ của đức Phật Kim Cương Tát Đỏa.

4. Diệu quan sát trí (Anh ngữ: wisdom of discernment), 5. Thành sở tác trí (Anh ngữ: all-accomplishing wisdom). Hành giả tu tập và khi thành tựu thì chuyển bát thức thành Ngũ Trí.

Hãy nghĩ với tín tâm, “Con xin quy y vào đó”; và cầu nguyện.

Đó chính là đức Phật Kim Cương Tát Đỏa thị hiện đến để tiếp nhận con, cứu độ con khỏi sự sợ hãi và kinh hoàng trong cõi Trung Hữu. Hãy tin tưởng vào Ngài; vì đó là móc câu của tia sáng cứu độ ân huệ²⁸ của đức Kim Cương Tát Đỏa.

Đừng khởi ưa thích vào ánh sáng mờ, màu khói xám từ cõi Địa Ngục. Đó là con đường mở ra để thu nhận con qua sức mạnh của ác nghiệp tích tụ từ tâm sân hận hung bạo. Nếu con bị thu hút bởi nó, con sẽ đọa vào Cảnh Giới Địa Ngục, và khi rơi vào đó, con sẽ phải trải qua sự khổ sở không thể chịu được, mà còn không biết chắc ngày nào mới ra khỏi được. Đó là sự gián đoạn làm chướng ngại con trên con đường đi về

²⁸ Móc câu của tia sáng cứu độ ân huệ: đó là tia sáng đi đến cứu vớt thần thức ra khỏi sự nguy hiểm của cõi Trung Hữu. Có thể quán tưởng là mỗi đầu tia sáng này có móc câu, và tia sáng hạ xuống như là tia sáng ân huệ lên trên thần thức của hành giả.

Giải Thoát Đạo, đừng nhìn vào nó, và tránh khởi tâm sân hận.²⁹ Đừng bị thu hút vào nó, đừng yếu đuối. Hãy khởi lòng tin vào luồng ánh sáng trắng chói rạng lóa mắt; [và] đặt hết trái tim con thiết tha vào đức Kim Cương Tát Đỏa, và cầu nguyện như sau:

“Hỡi ôi! Khi lăn lộn trong cõi luân hồi, do sức mạnh của tâm sân hận hung bạo,

Trên đạo lộ quang minh của Đại Viên Kính Trí,

Xin nguyện [cho con] được dẫn dắt bởi đức Phật Kim Cương Tát Đỏa,

Xin nguyện được Mã Mã Thánh Mẫu làm hộ vệ phía sau [cho con];

Xin nguyện [cho con] được dẫn dắt an toàn đi ngang qua các chạm bẫy kinh hoàng của cõi Trung Hữu;

²⁹ Tâm sân hận ở đây muốn nói đến chuyện thần thức khởi tâm sân hận này vì nhìn thấy các thân nhân còn sống tranh cãi phân chia gia tài, của cải do người chết để lại thế gian.

Xin nguyện [cho con] được đưa đến quả vị Phật Nhất Thiết Viên Mãn”.

Cầu nguyện như thế, và với tín tâm khiêm tốn, con sẽ hòa nhập vào ánh sáng cầu vồng, hòa tan vào trong tim của đức Phật Kim Cương Tát Đỏa và đạt được quả vị Phật trong Báo Thân, ở trong cõi Đông Phương Tịnh Độ gọi là cõi Diệu Hỷ.

Chương 3: [Ngày Thứ Ba]

Nhưng cho dù có sự diện kiến mặt-đối-mặt như thế, một số người do sự si mê của ác nghiệp, và từ tâm kiêu mạn, nên dù cho móc câu của tia sáng ân huệ [ập đến họ], họ vẫn bỏ chạy trốn. [Nếu có người như vậy], thì qua Ngày Thứ Ba, đức Phật Bảo Sinh Như Lai và chư tôn hộ giá, cùng theo đó là ánh sáng của con đường tái sinh về cõi người, sẽ hiện đến để thu nhận thần thức cùng một lúc.

Một lần nữa, hãy gọi tên người chết, hộ niệm cho thần thức mặt-đối-mặt như sau:

Ôi! con yêu quý, hãy lắng nghe, đừng xao lãng. Vào Ngày Thứ Ba, dạng nguyên sơ của địa đại sẽ chiếu rạng đến con bằng tia sáng màu vàng. Vào lúc đó, từ cõi Nam Phương Trang Nghiêm, đức Phật Bảo Sinh Như lai, thân sắc màu vàng, tay cầm châu

báu, tọa trên mã ngai và ôm vị phôi ngẫu là Thánh Mẫu Phật Nhãn,³⁰ sẽ chiếu rạng ánh sáng trên con.

Hai vị Bồ Tát là Bồ Tát Hư Không Tạng và Bồ Tát Phổ Hiền,³¹ tháp tùng theo là hai Bồ Tát Nữ, Bảo Tràng và Phần Hương Nữ Bồ Tát - tất cả là sáu sắc thân Phật - sẽ thị hiện tỏa rạng từ giữa ánh sáng hào quang cầu vòng. Xúc uẩn trong dạng nguyên sơ, là ánh sáng màu vàng của Bình Đẳng Tính Trí, màu vàng sáng lóa mắt, trang nghiêm với các thiên thể chính hình cầu, có các thiên thể phụ chói sáng bao quanh, rất trong sáng và chói chang đến nỗi mắt của con hầu như không thể nhìn vào nó. Bên cạnh các hình ảnh đó, là ánh sáng mờ màu vàng hơi có

³⁰ Thánh Mẫu Phật Nhãn: (Tạng ngữ: Sangs-rgyas-spyan-ma , Anh ngữ: [She who is] of the Buddha Eye).

³¹ Phổ Hiền Bồ Tát: theo dịch giả Evans Wentz thì đây không phải là vị Phật Bản Sơ Phổ Hiền Bồ Tát (Anh ngữ: Primordial Buddha Samanta Bhadra) mà là một vị Bồ Tát cùng tên, nhưng là vị con tâm linh của đức Phật Tỳ Lô Giá Na). Sách tham khảo "The Tibetan Book Of The Dead, Evans Wentz).

ánh xanh dương từ cõi nhân [thế gian] sẽ phóng đến tim con, cùng chung với ánh sáng Trí Tuệ.

Sau đó, do sức mạnh của lòng ích kỷ, con sẽ khởi sinh sự sợ hãi ánh sáng vàng lóa mắt và sẽ [muốn] chạy trốn nó. Con sẽ khởi cảm giác ưa thích bị thu hút về phía luồng ánh sáng mờ màu vàng hơi có ánh xanh dương từ cõi nhân [thế gian].

Vào lúc đó, đừng khởi tâm sợ hãi luồng ánh sáng chói, màu vàng lóa mắt, trong suốt đó, mà hãy nhận biết ra đó là Trí Tuệ; trong trạng thái đó, hãy giữ tâm thức của con xả bỏ, đặt tín tâm vào đó một cách tha thiết và khiêm tốn. Nếu con nhận biết nó chính là ánh quang minh trí tuệ của chính con - mặc dù con không nỗ lực đặt lòng khiêm tốn, tín tâm và cầu nguyện vào nó - thì cái Thánh Thể và Ánh Quang Minh đó sẽ hòa nhập với con bất phân lìa và con sẽ đạt được Phật quả.

Nếu con không nhận biết ra đó là ánh quang minh trí tuệ của chính con thì hãy nghĩ với tín tâm: “đó chính là ánh quang minh ân huệ cứu độ của đức Phật Bảo Sinh Như Lai; con xin quy y vào đó” và cầu nguyện. Đó chính là móc câu của ánh quang minh ân huệ cứu độ của đức Phật Bảo Sinh Như Lai; hãy phát tín tâm vào đó.

Đừng khởi ưa thích vào ánh sáng mờ màu vàng hơi có sắc xanh dương từ cõi nhân [thế gian]. Đó là con đường của các tập khí tích tụ của lòng ích kỷ mạnh mẽ đến để tiếp nhận con. Nếu con bị thu hút bởi nó, con sẽ tái sinh vào cõi nhân thế và phải trải qua khổ đau của sinh, lão, bệnh, tử; và con sẽ không có dịp để thoát ra khỏi bãi đầm lầy của luân hồi thế gian. Đó là sự gián đoạn làm chướng ngại con trên con đường đi về Giải Thoát Đạo. Do đó, đừng nhìn vào nó, và hãy từ bỏ lòng ích kỷ, từ bỏ các tập khí, đừng bị thu hút bởi nó, đừng yếu đuối. Hãy làm sao để

khởi lòng tin vào luồng ánh sáng chói rạng
lóa mắt. Đặt hết các ý nghĩ thiết tha, chí tâm
tập trung vào đức Phật Bảo Sinh Như Lai; và
cầu nguyện như sau:

“Hỡi ôi! Khi lặn lộn trong cõi luân hồi, do
sức mạnh của lòng ích kỷ mạnh mẽ,

Trên đạo lộ quang minh của Bình Đăng
Tín Trí,

Xin nguyện [cho con] được dẫn dắt bởi
đức Phật Bảo Sinh Như Lai,

Xin nguyện được đức Thánh Mẫu, đức
Phật Nhãn làm hộ vệ phía sau [cho con];

Xin nguyện [cho con] được dẫn dắt an
toàn đi ngang qua các chạm bẫy kinh hoàng
của cõi Trung Hữu;

Xin nguyện [cho con] được đưa đến quả
vị Phật Nhất Thiết Viên Mãn”.

Nhờ khẩn cầu như thế với lòng
khiêm tốn và tín tâm sâu đậm, con sẽ

hòa nhập vào tim của đức Phật Bảo Sinh Như Lai, Thánh Phụ Mẫu Song Vận, trong ánh hào quang của cầu vồng, và đạt được Phật quả trong Báo Thân, trong cõi Nam Phương Tịnh Độ Trang Nghiêm

Chương 4: [Ngày Thứ Tư]

Nhờ có sự hộ niệm cho cuộc diện kiến mặt-đối-mặt như thế, cho dù thần thức có yếu đuối thế nào đi nữa, chắc chắn không còn nghi ngờ gì là cũng sẽ đạt Giải Thoát. Nhưng tuy có sự hộ niệm diện kiến mặt-đối-mặt đều đặn như thế, cũng vẫn còn có những loại người đã tạo quá nhiều ác nghiệp, hoặc do sự phạm giới, hoặc do phần [phát triển lên mức cao hơn] nói chung của họ kém cỏi, làm cho họ không nhận biết ra: sự si mê và ác nghiệp từ lòng tham lam và keo kiệt bủn xỉn gây ra cho họ sự sợ hãi các âm thanh và ánh quang minh, và họ chạy trốn.

[Nếu có người thuộc loại như vậy], thì sau đó là qua đến Ngày Thứ Tư, đức Phật A Di Đà và chư tôn hộ giá, cùng một lượt với con đường-ánh sáng của cõi Ngạ Quỷ, phát

xuất từ lòng bủn xỉn keo kiệt và tham lam sẽ đến để thu nhận họ cùng một lúc.

Một lần nữa, vị hộ niệm diện kiến mặt-đối-mặt, gọi tên người chết và khai thị như sau:

Ôi! con yêu quý, hãy lắng nghe, đừng xao lãng. Vào Ngày Thứ Tư, ánh sáng màu đỏ, chính là dạng nguyên sơ của Hỏa đại sẽ chiếu rạng. Vào lúc này, từ cõi Hồng Sắc Tây Phương Cực Lạc màu đỏ, đức A Di Đà Phật, thân sắc đỏ, tay cầm đóa hoa sen, tọa trên ngai khổng tước³² và ôm vị phối ngẫu Thánh Mẫu Bạch Y Phật,³³ sẽ chiếu rạng trên con [cùng với] Quán Thế Âm và Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, tháp tùng theo là hai vị Nữ Bồ Tát là Ca Âm và Nhiên Đăng. Sáu vị Giác Ngộ ở giữa các ánh hào quang cầu vòng sẽ chiếu rạng trên con.

³² Khổng tước là con công.

³³ Thánh Mẫu Bạch Y Phật: (Phạn ngữ: Pāṇḍarāvasinī; Tạng ngữ: gos dkar mo) — một trong 5 vị phối ngẫu tâm linh của đức A Di Đà Phật.

Dạng nguyên sơ của Thọ uẩn, là ánh sáng của Diệu Quan Sát Trí màu đỏ lộng lẫy, trang nghiêm với các thiên thể hình cầu và các thiên thể phụ tỏa sáng, trong suốt, huy hoàng, và lóa mắt, phóng ra từ tim của đức Thánh Phụ Mẫu A Di Đà Phật, sẽ chiếu ập vào tim con [rất sáng chói] làm cho con sợ hãi hầu như không dám nhìn vào nó. Đừng sợ hãi.

Cùng theo đó, một luồng ánh sáng mờ màu đỏ từ cõi Ngạ Quỷ, đi song song với ánh Quang Minh Trí Tuệ đó sẽ chiếu trên con. Con hãy làm sao để đừng khởi tâm ưa thích nó. Hãy từ bỏ lòng tham lam [và] yếu đuối [theo nó].

Vào lúc này, do sự ảnh hưởng của tâm tham lam mạnh mẽ, con sẽ bị khiếp hãi bởi ánh sáng lóa mắt màu đỏ và [muốn] chạy trốn nó. Và con sẽ khởi tâm ưa thích vào luồng ánh sáng mờ màu đỏ của cõi Ngạ Quỷ.

Lúc đó, con đừng sợ hãi luồng ánh sáng huy hoàng, lóa mắt, trong suốt, quang minh màu đỏ. Hãy nhận biết ra nó là Trí Tuệ, hãy giữ tâm thức con trong trạng thái khiêm tốn, con sẽ hòa nhập được [vào nó] bất phân ly và đạt Phật quả.

Nếu con không nhận biết nó, hãy nghĩ “đó chính là ánh quang minh ân huệ cứu độ của đức A Di Đà Phật; con xin quy y vào đó” và con hãy phát tin tưởng khiêm tốn và cầu nguyện vào nó. Đó chính là móc câu của ánh quang minh ân huệ cứu độ của đức A Di Đà Phật. Hãy phát lòng tin một cách khiêm tốn vào đó, đừng bỏ chạy. Ngay cả khi con bỏ chạy thì nó cũng sẽ theo sát con bất phân ly [từ chính con]. Đừng sợ hãi nó. Đừng bị lôi cuốn về phía luồng ánh sáng mờ màu đỏ của cõi Ngạ Quỷ. Đó là con đường-ánh sáng phóng chiếu từ các tích tụ của lòng tham ái mạnh mẽ của con [bám luyến vào cõi luân hồi], nó đến để thu nhận con. Nếu con bị

bám luyến vào nó, con sẽ phải đọa vào cõi
Nga Quỷ Khổ Sở và phải trải qua khổ đau
của sự khát và đói không thể chịu được.
Con sẽ không còn dịp may để đạt Giải Thoát
[khi ở trong đó].³⁴ Luồng ánh sáng mờ là sự
ngưng trệ làm chướng ngại không cho con đi
trên con đường đi về Giải Thoát Đạo. Đừng
bám luyến vào nó, và hãy từ bỏ mọi tập khí
huân tập. Đừng yếu đuối. Hãy phát lòng tin
vào luồng ánh sáng chói, loá mắt màu đỏ.
Nương theo đức Phật Phụ Mẫu A Di Đà, hãy
đặt lòng tin, chí tâm tập trung vào đó và cầu
nguyện như sau:

“Hỡi ôi! Khi lăn lộn trong cõi luân hồi, do
sức mạnh của lòng tham lam mạnh mẽ,

Trên đạo lộ quang minh của Diệu Quan
Sát Trí,

³⁴ Ở đây, ý muốn nói là khi đọa cõi Nga Quỷ thì sẽ rất lâu, không còn thì giờ để giải thoát đạt Niết Bàn, bởi vì chúng sinh trong cõi này không thể đạt thẳng vào Niết Bàn, mà bắt buộc phải chờ đến khi hết kiếp Nga Quỷ, rồi lại phải tái sinh làm người trước khi có cơ hội đạt Niết Bàn.

Xin nguyện [cho con] được dẫn dắt bởi đức A Di Đà Phật,

Xin nguyện được đức Thánh Mẫu, đức Bạch Y Phật Mẫu làm hộ vệ phía sau [cho con];

Xin nguyện [cho con] được dẫn dắt an toàn đi ngang qua các chạm bẫy kinh hoàng của cõi Trung Hữu;

Xin nguyện [cho con] được đưa đến quả vị Phật Nhất Thiết Viên Mãn”.

Nhờ khẩn cầu như thế với lòng khiêm tốn và thiết tha, con sẽ hòa nhập vào tim của đức Thánh Phụ Mẫu Song Vận, đức A Di Đà Phật trong ánh hào quang của cầu vồng, và đạt được Phật quả trong Báo Thân, trong cõi Tây Phương Tịnh Độ Cực Lạc.

Chương 5: [Ngày Thứ Năm]

Như thế, không thể nào mà thần thức không đạt giải thoát. Thế mà, dù có sự hộ niệm diện kiến mặt-đối-mặt như thế, chúng sinh vì đã từ lâu đời chạy theo các huân tập, chẳng thể từ bỏ được các huân tập đó, qua các ác nghiệp và tâm ghen ghét đố kỵ, khởi sinh lòng sợ hãi, kinh hoàng bởi các âm thanh và ánh quang minh - móc câu của ánh sáng ân huệ cứu độ thất bại không thể nắm bắt họ được - vậy nên họ lại tiếp tục đi lang thang qua Ngày Thứ Năm.

[Nếu có người thuộc loại như vậy], thì sau đó, đức Phật Bất Không Thành Tựu cùng chư bổn tôn tháp tùng, và ánh quang minh ân huệ của Ngài sẽ đến rước thần thức. Một luồng ánh sáng phóng chiếu từ cõi thần

A-Tu-La, sinh ra từ lòng ác tâm đố kỵ, cũng sẽ đến để thu nhận thần thức.

Vị hộ niệm đối diện mặt-với-mặt, vào lúc đó, gọi tên người chết và khai thị như sau:

Ôi! Con yêu quý, hãy lắng nghe, đừng xao lãng. Vào Ngày Thứ Năm, ánh sáng màu xanh lá cây, dạng nguyên sơ của Không đại sẽ chiếu sáng trên con. Vào lúc này, từ cõi Lục Sắc Bắc Phương Thắng Hạnh Thành Tụ, đức Bất Không Thành Tụ Như Lai, thân lục sắc, tay mang chùy Kim Cương chữ thập bốn trục, tọa trên ngai Nhân Điều,³⁵ ôm vị phối ngẫu Thánh Mẫu, đức Độ Mẫu Trung Tín,³⁶ sẽ phóng chiếu ánh sáng đến con, đi cùng hai vị Nam Bồ Tát tháp tùng là Kim Cương Thủ và Trừ Cái Chướng Bồ Tát,

³⁵ Nhân Điều (Tạng ngữ: shang-shang, Anh ngữ: bird-man): là một loại thần nửa phần trên là người, nửa phần dưới là chim đại bàng trong thần thoại Tây Tạng, tay đánh đập chĩa khi bay, một loại Kim Sí Điều hoặc là Ca-Lâu-La (Phạn ngữ: Garuda).

³⁶ Đức Độ Mẫu (Tạng ngữ: Sgrol-ma, Phạn ngữ: Tara): dịch nghĩa là vị Phật Mẫu cứu độ cùng khắp, có 21 vị Độ Mẫu, được biết nhiều nhất là Lục Độ Mẫu và Bạch Độ Mẫu.

cùng với hai vị Nữ Bồ Tát là Hương Thủy và Duyệt Thực. Sáu vị Phật này, từ chính giữa ánh sáng hào quang cầu vòng, sẽ thị hiện đến chiếu rọi vào con.

Dạng nguyên sơ của Hành uẩn, chiếu sáng với màu xanh lá cây của Thành Sở Tác Trí, ánh sáng xanh lá cây chói lóa mắt, trong suốt và quang minh, trang nghiêm và gieo khiếp đảm, với những thiên thể hình cầu bao quanh bởi các thiên thể phụ quang minh, xuất phát từ tim của vị Thánh Phụ Mẫu Bất Không Thành Tựu, lục sắc, sẽ phóng ập vào tim con [rất sáng chói kỳ diệu] làm cho con hầu như không dám nhìn vào nó. Đừng khởi tâm sợ hãi. Hãy nhận biết ra nó chính là ánh quang minh trí tuệ của chính con. Hãy trụ trong trạng thái cực khiêm tốn và vô tư.

Đi theo ánh sáng lục sắc của Thành Sở Tác Trí là luồng ánh sáng mờ màu xanh lá cây từ cõi thần A-Tu-La, phát sinh từ nguyên nhân là cảm giác đố kỵ ghen ghét, đi theo

bên cạnh với ánh quang minh Trí Tuệ, sẽ phóng chiếu trên con. Hãy thiền quán về nó với tâm vô tư, - không xua đuổi và cũng không bị thu hút. Đừng khởi tâm ưa thích nó: nếu con có căn cơ thấp, đừng ưa thích nó.

Sau đó, do ảnh hưởng của lòng ghen ghét sâu đậm, con sẽ bị khiếp sợ trước ánh sáng lóa mắt màu xanh lá cây, và sẽ [muốn] chạy trốn nó; và con sẽ khởi tâm ưa thích luồng ánh sáng mờ màu xanh lá cây của cõi thần A-Tu-La.

Vào lúc đó, con đừng sợ hãi luồng ánh sáng huy hoàng, trong suốt, lóa mắt, màu xanh lá cây, hãy nhận biết nó là Trí Tuệ; và trong tình trạng đó, hãy giữ tâm thức con trụ trong sự vô tư, hoặc cách khác là [hãy nghĩ] “đó chính là ánh sáng ân huệ cứu độ của đức Phật Bất Không Thành Tựu; con xin quy y vào đó” và cầu nguyện. Đó chính là móc câu của ánh quang minh ân huệ cứu độ của đức Phật Bất Không Thành Tựu Như

Lai, chính là Thành Sở Tác Trí”. Hãy phát tín tâm vào nó. Đừng chạy trốn nó.

Ngay cả khi con bỏ chạy thì nó cũng sẽ theo sát con bất phân ly [từ chính con]. Đừng sợ hãi nó. Đừng ưa thích luồng ánh sáng mờ màu xanh lá cây của cõi A-Tu-La. Đó là con đường của nghiệp tích tụ lòng ghen ghét mạnh mẽ, nó đến để thu nhận con. Nếu con bị thu hút bởi nó, con sẽ phải đọa vào cõi A-Tu-La và phải trải qua khổ đau không thể chịu được của sự cãi cọ và chiến tranh. [Đó là sự] ngừng trệ làm chướng ngại con đường giải thoát của con. Đừng bị thu hút bởi nó. Hãy từ bỏ mọi tập khí. Đừng yếu đuối. Hãy phát lòng tin vào luồng ánh sáng chói, loá mắt màu xanh lá cây, và đặt toàn bộ ý nghĩ của con tập trung vào đức Thánh Phụ Mẫu, là đức Phật Bất Không Thành Tựu, và khẩn cầu như sau:

“Hỡi ôi! Khi lăn lộn trong cõi luân hồi, do sức mạnh của lòng ghen ghét đố kỵ mạnh mẽ,

Trên đạo lộ quang minh của Thành Sở
Tác Trí,

Xin nguyện [cho con] được dẫn dắt bởi
đức Phật Bất Không Thành Tựu,

Xin nguyện được đức Thánh Mẫu, đức
Độ Mẫu Trung Tín làm hộ vệ phía sau [cho
con];

Xin nguyện [cho con] được dẫn dắt an
toàn đi ngang qua các chạm bẫy kinh hoàng
của cõi Trung Hữu;

Xin nguyện [cho con] được đưa đến quả
vị Phật Nhất Thiết Viên Mãn”.

Nhờ khẩn cầu như thế với lòng tín tâm
mạnh mẽ và khiêm tốn, con sẽ hòa nhập vào
tim của đức Thánh Phụ Mẫu Song Vận³⁷,
đức Bất Không Thành Tựu Phật trong ánh
hào quang của cầu vòng, và đạt được Phật
quả trong Báo Thân, trong cõi Bắc Phương
Tịnh Độ Thiện Hạnh Viên Mãn.

³⁷Xem chú thích số 22.

Chương 6: [Ngày Thứ Sáu]

Như thế, có sự hộ niệm diện kiến mặt-đối-mặt qua nhiều giai đoạn, chúng sinh cho dù nghiệp cảm ứng có yếu ớt đến đâu đi nữa, thần thức cũng sẽ nhận biết ra vị này hay vị khác trong các chư vị bổn tôn đó; và khi nhận biết bất kỳ một vị nào thì không thể không được giải thoát. Thế mà, dù đã có bao lần diện kiến mặt-đối-mặt nhiều như thế, khi thần thức quá lâu huân tập các tập khí, và lại thiếu quen thuộc và thiếu cảm ứng với Trí Tuệ, thì có thể bị đẩy lùi lại bởi sức mạnh các khuynh hướng ác của chính mình, mặc dù đã có được rất nhiều sự hướng dẫn. Ánh sáng móc câu của quang minh ân huệ cứu độ có lẽ không thể nắm giữ được thần thức: họ vẫn tiếp tục lang thang đi xuống bởi vì họ khởi cảm giác sợ hãi và kinh hoàng đối với các ánh sáng và tia sáng.

Do đó, tất cả các chư Thánh Phụ Mẫu của Ngũ Trí Phật,³⁸ cùng với chư tôn tháp tùng sẽ thị hiện đến và chiếu sáng trên thần thức cùng một lượt. Cùng lúc đó, những luồng ánh sáng mờ từ sáu cõi cũng sẽ chiếu sáng đến cùng một lượt trên thần thức.

Vị hộ niệm cho sự hiện diện mặt-đối-mặt, lúc đó gọi tên người chết và khai thị như sau:

Ôi! con yêu quý, cho đến ngày hôm qua, mỗi vị trong Ngũ Trí Phật đã chiếu rạng đến con, từng vị một, và con đã được diện kiến mặt-đối-mặt, nhưng do ảnh hưởng của các tập khí xấu của con, con đã sợ hãi và kinh hoàng bởi chư vị đó và vẫn còn ở lại đây cho đến bây giờ.

Nếu con đã nhận biết ra ánh quang minh

³⁸ Ngũ Trí Phật hay chư Thiên Phật, Thiên Na Ngũ Trí Phật (Anh ngữ: The Five Wisdom Buddhas hoặc The Five Family Buddhas), còn gọi là Ngũ Thiên Na Phật (Anh ngữ: The Five Dhyani Buddhas).

của Ngũ Trí Phật là hóa thân từ chính các hình-tư-tướng³⁹ của con, thì như thế con đã đạt được Phật quả trong Báo Thân, nhờ hòa nhập vào trong ánh sáng hào quang cầu vồng của một vị này hay một vị khác của chư Ngũ Trí Phật. Nhưng bây giờ hãy nhìn chăm chú đừng xao lãng. Bây giờ, các ánh sáng của tất cả năm vị Ngũ Trí Phật, gọi là ánh Quang Minh Hòa Hợp của Tứ Trí Tuệ⁴⁰ sẽ đến để tiếp thu con. Hãy làm sao để con nhận biết ra nó.

³⁹ Hình-tư-tướng (Tạng ngữ: rang snang, Anh ngữ: display of one's own mind, thought-forms): sự hóa hiện từ tâm thức của chính mình, nhất thiết duy tâm tạo.

⁴⁰ Tứ Trí Tuệ là: 1. Tướng Không (Tạng ngữ: Snang-Stong, Anh ngữ: Appearance and Emptiness), 2. Quang Không (Tạng ngữ: Gsal-Stong, Anh ngữ: Radiance and Emptiness), 3. Lạc Không (Tạng ngữ: Bde-Stong, Anh ngữ: Bliss and Emptiness), 4. Thức Không (Tạng ngữ: Rig-Stong, Anh ngữ: Consciousness and Emptiness). Ý nghĩa là: 1) tuy có tướng dạng, nhưng vốn là Không, 2) tuy có ánh quang, nhưng vốn là Không, 3) tuy có hỷ lạc, nhưng tự tánh của nó là Không, 4) tuy có nhận thức, nhưng thức đó vốn là Không. Tứ Trí sắp theo thứ tự trên tương ứng với Tứ Cảnh Giới Thiên và tương ứng với Tứ Trí (trong Ngũ Trí), đó là: 1. Đại Viên Kính Trí, 2. Bình Đẳng Tính Trí, 3. Diệu Quan Sát Trí, và 4. Thành Sở Tác Trí.

Ôi! Con yêu quý, vào Ngày Thứ Sáu này, bốn màu sắc của dạng nguyên sơ của tứ đại [đất, nước, lửa, không khí] sẽ phóng chiếu lên con đồng một lượt. Vào lúc đó, từ cõi Trung Tâm của Tinh Điểm Pháp Giới,⁴¹ đức Tỳ Lô Giá Na Phật, vị Thánh Phụ Mẫu, cùng với chư [bổn tôn] tháp tùng sẽ thị hiện đến phóng chiếu ánh sáng đến con.

Từ cõi Tịnh Độ Đông Phương Diệu Hỷ, đức Kim Cương Tát Đỏa, vị Thánh Phụ Mẫu, cùng với chư [bổn tôn] tháp tùng sẽ thị hiện đến phóng chiếu ánh sáng đến con.

Từ cõi Nam Phương Trang Nghiêm, đức Phật Bảo Sinh Như lai, cùng với chư [bổn tôn] tháp tùng sẽ thị hiện phóng chiếu ánh sáng đến con.

Từ cõi Tây Phương Cực Lạc, Tích Liên Hoa, đức A Di Đà Phật, vị Thánh Phụ Mẫu, cùng với chư [bổn tôn] tháp tùng sẽ thị hiện đến phóng chiếu ánh sáng đến con.

⁴¹Xem chú thích 19.

Từ cõi Lục Sắc Bắc Phương Thắng Hạnh Thành Tụ, đức Phật Bất Không Thành Tụ Phật, vị Thánh Phụ Mẫu, cùng với chư [bốn tôn] tháp tùng sẽ thị hiện đến, giữa ánh hào quang cầu vòng, phóng chiếu ánh sáng đến con vào chính lúc này.

Ôi! con yêu quý, ở vòng chu vi bên ngoài của năm vị Ngũ Trí Phật, là [bốn] vị Nam Trấn Môn Minh Vương, là chư [bốn tôn] phần nộ: Đấu Chiến Thắng Minh Vương, Đại Uy Đức Minh Vương, Mã Đầu Minh Vương, Trì Cam Lò Minh Vương,⁴² cùng với bốn vị Nữ Trấn Môn Minh Vương là Thủ Trượng Mẫu, Thủ

⁴² Đấu Chiến Thắng Minh Vương (Tạng ngữ: Rnam Par Rgyal Wa, Phạn ngữ: Vijaya, Anh ngữ: Victorious [One], the Door-keeper of the East), Đại Uy Đức Minh Vương (Tạng ngữ: Gshin rje gshed po, Phạn ngữ: Yamantaka, Anh ngữ: Destroyer of Yama (Death), the Door-keeper of the South), Mã Đầu Minh Vương, (Tạng ngữ: Rta mgrin rgyal po, Phạn ngữ: Hayagriva, Anh ngữ: Horsenecked King, the Door-keeper of the West), Trì Cam Lò Minh Vương (Tạng ngữ: bdud rts 'khyil ba, Phạn ngữ: Amrita-Dhara, Anh ngữ: [He who is the] Urn of Nectar, the Door-keeper of the North).

Kết Mẫu, Thủ Liên Mẫu, Thủ Chung Mẫu⁴³ chung với các vị Phật của chư Thiên, tên gọi là Thắng Oai Phật, vị Phật của chư thần A-Tu-La là Đại Hùng Phật, vị Phật của cõi nhân là Sư Tử Thích Ca Phật, vị Phật của cõi súc Sinh là Sư Tử Kiên Định Phật, vị Phật của cõi Ngạ Quỷ là Khẩu Diệm Phật, vị Phật của cõi Thập là Pháp Vương Phật: - [chư vị này], tám vị Phụ Mẫu Trấn Môn Minh Vương và sáu vị Bốn Tôn Sư, chư Phật, cũng sẽ thị hiện đến phóng ánh sáng trên con.

Phổ Hiền Phụ Bồ Tát và Phổ Hiền Mẫu Bồ Tát, là Thủy Tổ của tất cả chư Phật: Samanta-Bhadra [và Samanta-Bhadri], vị Thánh Phụ và vị Thánh Mẫu - cả hai vị, cũng sẽ thị hiện đến phóng ánh sáng trên con.

⁴³ Thủ Trượng Mẫu (Tạng ngữ: lcags kyu ma, Phạn ngữ: Ankusha, Anh ngữ: She holding the Goad), Thủ Kết Mẫu (Tạng ngữ: zhags pa ma, Phạn ngữ: Pashadhari, Anh ngữ: She holding the Noose), Thủ Liên Mẫu (Tạng ngữ: lcags sgrog ma, Phạn ngữ: Shringkhala, Anh ngữ: She holding the Chain, ở đây Hán ngữ Liên nghĩa là vòng xích), Thủ Chung Mẫu (Tạng ngữ: dril bu ma, Phạn ngữ: Ghanta hay là Kinkini-Dhari, Anh ngữ: She holding the Bell).

42 chữ vị Bồ Tôn trang nghiêm này, xuất phát ra từ tim con, là sản phẩm của chính lòng từ bi thanh tịnh của con, sẽ thị hiện đến phóng ánh sáng trên con. Hãy nhận biết ra chữ vị.

Ôi! Con yêu quý, các cảnh giới đó chẳng phải đến từ bên ngoài [của chính con]. Tất cả thứ đó đến từ bốn tâm thất của tim con, bao gồm cả phần trung tâm, làm thành năm phương hướng. Chúng xuất phát từ bên trong đó và phóng ánh sáng trên con. Chữ vị Bồ Tôn cũng vậy, chẳng hề đến từ chỗ nào bên ngoài: từ vô thị chữ vị đã hiện hữu bên trong các căn trí của chính con. Hãy nhận biết ra chân tính của chữ vị là như thế.

Ôi! Con yêu quý, kích thước của chữ vị không lớn cũng không nhỏ, [nhưng] thích hợp vừa vặn. [Chữ vị có] các trang sức, màu sắc, tư thế ngồi tọa, các ngai tọa, và biểu hiệu mà mỗi vị cầm trên tay.

Chư vị Bồ Tôn này hợp thành nhóm cứ năm vị một, mỗi nhóm năm vị đó lại bao quanh bởi năm lớp vòng hào quang, chư vị nam Bồ Tát mang bốn tính của Thánh Phụ, và chư vị nữ Bồ Tát mang bốn tính của Thánh Mẫu. Tất cả chư vị hợp thành những Mạn Đà La riêng rẽ và phóng chiếu ánh sáng trên con từ các Mạn Đà La riêng của chư vị. Chư vị chính là những Bồ Tôn của chính con. Hãy nhận biết chư vị là như thế.

Ôi! Con yêu quý, từ tim của các chư vị Thánh Phụ và Thánh Mẫu của Ngũ Trí Phật, các tia sáng của Tứ Trí hòa hợp, cực kỳ trong suốt và vi tế, như là ánh mặt trời xoay tròn thành tơ trời, sẽ thị hiện đến và phóng chiếu ánh sáng trên con và đập vào tim con.

Trên các đường quang tuyến đó sẽ có các thiên thể ánh sáng hình cầu, màu xanh dương, phát ra các tia sáng, đó là Pháp Giới Trí [tự chính nó], mỗi cái hiện ra dưới hình

dạng của cái chén màu xanh lam ngọc⁴⁴ lật úp, bao quanh bởi nhiều thiên thể tương tự, nhưng kích thước nhỏ hơn, tỏa rạng và sáng lóa mắt, quang minh và trong suốt, mỗi một cái lại sáng chói hơn với năm thiên thể [phụ] nhỏ hơn sắp hàng chung quanh như những điểm tinh tú sáng mang cùng bản chất, làm cho trung tâm và các bờ [của đường quang tuyến xanh dương] không thể nào mà không sáng chói do sức sáng của các thiên thể chính và [phụ] nhỏ hơn đó.

Từ nơi tim của đức Kim Cương Tát Đỏa, đường quang tuyến màu trắng của Đại Viên Kính Trí, [chiếu sáng], sắc trắng và trong suốt, sáng chói và lóa mắt, quang minh và kinh hãi, phát sáng chói hơn do các thiên thể bao quanh cùng với những thiên thể nhỏ hơn, trong suốt và tỏa sáng trên nó, mỗi cái giống như tấm gương soi lật úp, sẽ thị hiện đến phóng chiếu ánh sáng.

⁴⁴ Màu xanh turquoise, tương tự như xanh lam nhưng ngả sang màu xanh lá.

Từ nơi tim của đức Bảo Sinh Như Lai, đường quang tuyến màu vàng của Bình Đẳng Tính Trí, [chiếu sáng] với các thiên thể màu vàng [quang minh], mỗi thứ giống như cái chén bằng vàng (kim loại) lật úp, bao quanh bởi những thiên thể nhỏ hơn, và những thiên thể nhỏ này lại có bao quanh với những thiên thể nhỏ hơn nữa, sẽ thị hiện đến và phóng chiếu ánh sáng.

Từ nơi tim của đức A Di Đà Phật, đường quang tuyến trong suốt, sáng chói màu đỏ của Diệu Quan Sát Trí, trên đó có những thiên thể, giống như cái chén san hô lật úp, phóng tỏa tia sáng Trí Tuệ, cực kỳ sáng chói và lóa mắt, mỗi cái sáng chói với năm thiên thể [phụ] có cùng bản chất, - làm cho trung tâm và các bờ [của đường quang tuyến màu đỏ] không thể nào mà không sáng chói do sức sáng của các thiên thể chính và [phụ] nhỏ hơn đó - sẽ thị hiện đến để phóng chiếu ánh sáng.

Tất cả mọi thứ này sẽ đến để phóng chiếu ánh sáng trên tim con cùng một lượt.

Ôi! con yêu quý, tất cả các thứ đó đều là ánh quang minh của căn trí của chính con đến phóng chiếu ánh sáng. Nó chẳng hề đến từ chỗ nào khác. Đừng bị thu hút về phía nó; đừng yếu đuối, đừng sợ hãi; nhưng hãy trụ trong tâm thức vô niệm. Ở trạng thái đó, tất cả các hình thể và tia quang minh sẽ hòa nhập vào con và Phật quả sẽ đạt được.

Đường quang tuyến lục sắc của Thành Sở Tác Trí sẽ không phóng chiếu ánh sáng trên con bởi vì Căn trí của kiến thức con chưa được phát triển viên mãn.

Ôi! con yêu quý, các ánh sáng gọi là ánh quang minh của Tứ Trí Hòa Hợp [từ đó phát ra] cái gọi là Nội Đạo Lộ qua Kim Cương Tát Đồa.

Vào lúc đó, con phải nhớ lại lời giáo huấn của vị hộ niệm mà con đã thọ nhận từ vị Bồ

Sự của con. Nếu con nhớ lại mục đích của sự hộ niệm, con đã nhận biết ra tất cả các ánh quang minh này khi nó đến phóng chiếu vào con, đó chính là sự phản ánh của ánh quang minh nội tại của chính con, và sau khi đã nhận biết những thứ đó chính là các thiện hữu thân thiết, con sẽ phát khởi tín tâm trên nó và hiểu được [nó] khi hội kiến, như là đưa con hiểu được người mẹ.

Và tin vào bản tính bất biến của Chân lý thánh để thanh tịnh, con đã khởi sinh trong con dòng Thiên Định Tam Muội tịch tĩnh; và sau khi hòa nhập vào thân của trí tuệ thành tựu viên mãn, con sẽ đạt được Phật quả trong Báo Thân, từ đó sẽ không còn tái sinh trở lại.

Ôi! con yêu quý, cùng với ánh quang minh của Trí Tuệ, các ánh sáng bất tịnh huyền giả của sáu cõi Thế Gian cũng sẽ đến phóng chiếu. Nếu hỏi, «Nó là những cái gì vậy?» [nó là] luồng ánh sáng trắng mờ của

cõi chư thiên, luồng ánh sáng xanh lá cây mờ của cõi A-Tu-La, luồng ánh sáng vàng mờ của chúng sinh cõi nhân thế, luồng ánh sáng màu xanh dương mờ của cõi súc sinh, luồng ánh sáng đỏ mờ của chúng sinh cõi Ngạ Quỷ, luồng ánh sáng xám mờ của chúng sinh cõi Địa Ngục. Sáu luồng ánh sáng này sẽ đến phóng chiếu, đi theo cùng với sáu ánh quang minh của Trí Tuệ; khi đó, con đừng sợ hãi và đừng bị thu hút về phía bất kỳ cái nào, nhưng hãy để tâm con an trụ trong tình trạng vô niệm.

Nếu con sợ hãi ánh quang minh thanh tịnh của Trí Tuệ và bị thu hút bởi các luồng ánh sáng bất tịnh của Sáu Cõi Thế Gian, thì con sẽ phải (tái sinh) thọ nhận một thân mới trong Sáu Cõi Thế Gian và chịu khổ đau của cõi luân hồi khôn khổ; và con sẽ không giải thoát ra khỏi Biển luân hồi, trong đó con sẽ bị xoáy lốc quay cuồng và sẽ phải ném vị khổ đau từ đó.

Ôi! Con yêu quý, nếu con là người chưa nhận được những lời dạy chọn lọc của vị bồn sư, con sẽ sợ hãi những ánh quang minh thanh tịnh và chur vị bồn tôn từ đó. Sợ hãi như thế, con sẽ bị thu hút về những đối tượng của cõi luân hồi bất tịnh. Đừng làm như vậy. Hãy phát lòng tin khiêm tốn vào ánh quang minh thanh tịnh chói lòa của Trí Tuệ. Hãy giữ tâm thức của con trong tín tâm, và nghĩ: “Ánh quang minh Trí Tuệ từ bi của Ngũ Trí Phật⁴⁵ đã đến đón con do lòng từ bi của chur vị; con xin quy y đến chur vị.»

Không bị lôi cuốn theo các luồng ánh sáng huyền giả của Sáu Cõi Thế Gian, nhưng chuyên tâm giữ toàn bộ tâm con trụ trong định nhất tâm hướng về chur vị Thánh

⁴⁵ Ở đây, từ ngữ Phật được sử dụng cho gọn, nguyên bản Tạng ngữ là bde wa gshegs pa, Phạn ngữ là Sugata, dịch nguyên văn là “Chur vị đã đi qua bên bờ An Lạc (là Niết Bàn)”, Anh ngữ là “Those who have passed into Happiness (or attained Nirvana)”. Thuật ngữ Phật giáo Việt Nam dịch Sugata là đấng Thiện Thệ, ở đây âm Hán “thệ” có nghĩa là đi qua. Thiện thệ có nghĩa là đi đến chỗ vi diệu (trích từ Phật Thuyết Kinh Mười Danh Hiệu của Phật trong bộ Đại Tạng Kinh Việt Nam).

Phụ và Thánh Mẫu của chư Ngũ Trí Phật, và
khẩn nguyện như sau:

“Hỡi ôi! Khi lăn lộn trong cõi luân hồi, do
sức mạnh của ngũ độc ác hại,

Trên đạo lộ quang minh của Tứ Trí Hòa
Hợp,

Xin nguyện [cho con] được dẫn dắt bởi
chư vị Ngũ Trí Phật,

Xin nguyện được chư Thánh Mẫu Ngũ
Trí Phật làm hộ vệ phía sau [cho con];

Xin nguyện [cho con] được cứu độ ra
khỏi các luồng ánh sáng của Sáu Cõi Thế
Gian;

Và xin nguyện [cho con] được dẫn dắt
an toàn đi ngang qua các chạo bẫy của cõi
Trung Hữu kinh hoàng;

Xin nguyện [cho con] được đưa đến năm
Cõi Tịnh Độ Linh Thiêng.”

Nhờ khẩn cầu như thế, con sẽ nhận biết ra ánh sáng nội tại của chính con, và hòa nhập vào trong chính con, hợp nhất, ngay đó, đạt Phật quả: nhờ lòng tín tâm khiêm tốn, người tu tâm thường đạt được sự nhận biết chính mình, và đạt Giải Thoát, ngay cả những kẻ kém cỏi nhất, nhờ bài khẩn nguyện thanh tịnh có thể đóng lại cánh cửa tái sinh vào Sáu Cõi Thế Gian, và, khi hiểu được chân nghĩa của Tứ Trí hòa hợp, sẽ đạt Phật quả, qua con đường nương nhờ vào Phật Kim Cương Tát Đỏa.

Như thế, qua sự diện kiến mặt-đối-mặt chi tiết đó, những người được dẫn đến giải thoát sẽ nhận biết ra [Chân Lý];⁴⁶ do đó nhiều người sẽ đạt Giải Thoát.

⁴⁶ Chân Lý ở đây nghĩa là không có thực tính nào trong tất cả các hiện tượng của cõi Trung Hữu, xem các ảo huyền tàng chứa trong tâm thức chính mình là những sự tăng gia của các kinh nghiệm huân tập trong luân hồi. Nhận biết điều này sẽ tự động đưa đến Giải Thoát.

Tệ nhất, là [những kẻ] có nghiệp ác nặng nề, không có một chút ưa thích đến bất kỳ tôn giáo nào - và một số những kẻ đã phạm giới nguyện - qua sức mạnh huyền ảo của nghiệp, đã không nhận ra, mặc dù đã diện kiến mặt-đối-mặt với [Chân Lý], sẽ bị đọa lạc xuống.

Chương 7: [Ngày Thứ Bảy]

Vào Ngày Thứ Bảy, chư Bốn Tôn Trì Minh Vương, từ cõi tịnh độ thánh linh sẽ thị hiện đến để tiếp thu thần thức. Cùng lúc đó, con đường đi về cõi súc sinh, gây ra bởi lòng si mê tăm tối, ngu si, sẽ đến để tiếp thu thần thức. Vị hộ niệm diện kiến mặt-đối-mặt vào lúc đó, sẽ gọi tên người chết, và khai thị như sau:

Ôi! Con yêu quý, hãy lắng nghe, đừng xao lãng. Vào Ngày Thứ Bảy, ánh quang minh ngũ sắc của các huân tập thanh tịnh sẽ đến phóng chiếu ánh sáng. Cùng một lúc, chư Bốn Tôn Trì Minh Vương⁴⁷, từ cõi tịnh độ thánh linh, sẽ thị hiện đến để đón con.

Từ nơi trung tâm của Vòng Tròn [tức là

⁴⁷ Trì Minh Vương, Tạng ngữ: rig 'dzin, Phạn ngữ: vidyadhara, Anh ngữ: wisdom, knowledge holder.

Mạn Đà La], phát hào quang của ánh quang minh cầu vòng, đức [Bổn Tôn] tối thượng Trì Minh Vương, đức Liên Hoa Vũ Vương, đức Tối Thượng Thành Thực Quả Trì Minh Vương, tỏa ánh sáng toàn ngũ sắc, ôm đức [Thánh] Mẫu, là đức Hồng Thiên Nữ, tay [Ngài] cầm con dao cong lưỡi liềm và chén sọ người [chứa đầy] máu, múa vũ điệu và [với tay phải] đưa lên cao, bắt ấn cảm hóa sẽ thị hiện đến phóng chiếu ánh sáng.

Ở phía đông của Mạn Đà La, vị bổn tôn tên là Trụ Địa Trì Minh Vương, thân sắc trắng, với nụ cười tỏa rạng trang nghiêm, ôm vị [Thánh] Mẫu Bạch Thiên Nữ, tay [Ngài] cầm con dao cong lưỡi liềm và chén sọ người [chứa đầy] máu, múa vũ điệu và [với tay phải] đưa lên cao, bắt ấn thôi miên sẽ thị hiện đến phóng chiếu ánh sáng.

Ở phía nam của Mạn Đà La, vị bổn tôn tên là Trường Thọ Trì Minh Vương, thân sắc vàng, với nụ cười tỏa rạng trang nghiêm, ôm

vị [Thánh] Mẫu Hoàng Thiên Nữ, tay [Ngài] cầm con dao cong lưỡi liềm và chén sọ người [chứa đầy] máu, múa vũ điệu và [vớ tay phải] đưa lên cao, bắt ấn thôi miên sẽ thị hiện đến phóng chiếu ánh sáng.

Ở phía tây của Mạn Đà La, vị bổn tôn tên là Đại Thủ Ấn Trì Minh Vương, thân sắc đỏ, vớ nụ cười tỏa rạng trang nghiêm, ôm vị [Thánh] Mẫu Xích Thiên Nữ, tay [Ngài] cầm con dao cong lưỡi liềm và chén sọ người [chứa đầy] máu, múa vũ điệu và [vớ tay phải] đưa lên cao, bắt ấn cảm hóa sẽ thị hiện đến phóng chiếu ánh sáng.

Ở phía bắc của Mạn Đà La, vị bổn tôn tên là Thành Sở Tác Trì Minh Vương, thân lục sắc, vớ nụ cười tỏa rạng trang nghiêm, ôm vị [Thánh] Mẫu Lục Thiên Nữ, tay [Ngài] cầm con dao cong lưỡi liềm và chén sọ người [chứa đầy] máu, múa vũ điệu và [vớ tay phải] đưa lên cao, bắt ấn cảm hóa sẽ thị hiện đến phóng chiếu ánh sáng.

Ở Vòng Ngoại Vi, chung quanh chư vị Trì Minh Vương này có vô lượng vô số chư Thiên Nữ - chư Thiên Nữ của tám nơi Phần Địa, chư Thiên Nữ của Tứ Chúng, chư Thiên Nữ của Tam Nghiệp Môn⁴⁸, chư Thiên Nữ của ba mươi hai Thánh Địa, chư Thiên Nữ của hai mươi bốn Hành Hương Xứ - chư vị Đại Hùng Nam, Đại Hùng Nữ, chư Thiên Tướng, chư hộ tín bốn tôn, nam và nữ, mỗi vị trang nghiêm với sáu loại trang sức bằng xương, mang trống và kèn làm bằng xương đùi, trống nhỏ làm bằng sọ người, cò phước lớn làm bằng da người, tán lọng làm bằng da người, cò phước nhỏ làm bằng da người, khói hương đốt làm từ mỡ người, và vô lượng các loại nhạc cụ [khác], tấu [âm nhạc] lên đầy toàn bộ hệ thống thế gian và làm nó rung động, chấn động và rung chuyển với âm thanh cực kỳ to lớn làm loạn óc người, và nhảy múa các nhịp điệu, chư vị sẽ thị hiện

⁴⁸ Tam Nghiệp Môn: Đỉnh đầu (Thân), Cổ họng (Khẩu) và Tim (Ý).

đến để đón tiếp kẻ hiền lương và trừng phạt người bất lương.

Ôi! Con yêu quý, ánh quang minh ngũ sắc, của Câu Sinh Trí Tuệ,⁴⁹ làm tịnh hóa những tập khí, rung động và sáng chói mắt nhưng những quang tuyến màu sắc, chớp sáng, chiếu rạng, và trong suốt, huy hoàng và làm sợ hãi, sẽ xuất phát từ các tim của năm vị trưởng Bồ Tôn Trì Minh Vương và đập vào tim con, sáng đến nỗi mắt không dám nhìn vào nó.

Cùng lúc, một luồng ánh sáng mờ màu xanh dương từ cõi súc sinh sẽ đến chiếu sáng bên cạnh với ánh Quang Minh Trí Tuệ. Rồi sau đó, do ảnh hưởng của các tập khí huyền giả, con sẽ cảm thấy sợ hãi ánh quang minh ngũ sắc; và [muốn] chạy trốn nó, con sẽ cảm thấy bị thu hút về phía ánh sáng mờ của cõi súc sinh. Do đó, con đừng sợ hãi

⁴⁹ Câu Sinh Trí Tuệ ở đây nghĩa là trí tuệ sinh ra cùng một lúc khi thần thức thành tựu sự Nhận Biết (chân tính).

ánh quang minh ngũ sắc chói sáng đó, cũng đừng kinh hoảng; mà hãy nhận biết Trí Tuệ đó chính là của con.

Từ trong các ánh quang minh đó, âm thanh tự nhiên của Chân Lý sẽ vang rền như hàng ngàn tiếng sấm. Âm thanh sẽ đến với tiếng vang vọng chạy dài, [giữa các âm đó] sẽ nghe thấy “Giết đi! Giết đi!” và các câu chú làm kinh hãi. Đừng sợ. Đừng chạy trốn. Đừng hoảng hốt. Hãy nhận biết nó, [nghĩa là các âm thanh đó] là [từ] các căn trí của ánh sáng [nội tại] của chính con.

Đừng bị thu hút về phía luồng ánh sáng mờ màu xanh dương của cõi súc sinh; đừng yếu đuối. Nếu con bị thu hút, con sẽ đọa vào cõi súc sinh, trong đó, sự si mê thẳng thê, và sẽ chịu khổ đau với sự khốn khổ vô hạn của sự nô lệ và ù lỳ và ngu si; và sẽ phải rất lâu con mới thoát ra được. Đừng bị thu hút về phía nó. Hãy để tâm con vào ánh quang minh ngũ sắc tỏa sáng, lóa mắt.

Hãy hướng tâm con nhất trí về phía chư bản tôn, chư Phật Trì Minh Vương. Hãy nhất tâm nghĩ, như thế này: «Chư vị Bản Tôn Trì Minh Vương, chư Đại Hùng, và chư Thiên Nữ đã đến từ các cõi thánh tịnh để đón con; con xin thỉnh cầu tất cả chư vị: cho đến ngày hôm nay, mặc dù chư vị Ngũ Trí Phật của ba thời đã phóng quang cứu độ ân huệ và từ bi, vậy mà con vẫn chưa được cứu độ bởi chư vị. Than ôi, thật là tội nghiệp cho thân con! Xin nguyện chư Bản Tôn Trì Minh Vương đừng để con đọa xuống thấp hơn thế này nữa, xin giữ con với móc câu từ bi của chư vị, và dẫn dắt con vắng sinh cõi thánh tịnh độ.»

Nghĩ như thế, nhất tâm định, và cầu nguyện như sau:

“Ôi, chư Bản Tôn Trì Minh Vương, xin lắng nghe con cầu nguyện;

Xin dẫn dắt con trên Đạo Lộ, do lòng đại từ bi của chư vị.

Khi [con đang] lang thang trong cõi luân hồi, do sức mạnh của tập khí,

Trên các ánh quang tuyến sáng chói của Câu Sinh Trí Tuệ

Xin tập hợp chư Mẫu, chư Thiên Nữ, làm hộ vệ phía sau [cho con];

Xin nguyện [cho con] được cứu độ ra khỏi các luồng ánh sáng của Sáu Cõi Thế Gian;

Và xin cứu độ con ra khỏi các chạm bẫy kinh hoàng của cõi Trung Hữu;

Và đưa con vãng sinh lên cõi Tịnh Độ”.

Nhờ khẩn cầu như thế, trong niềm tín tâm sâu đậm và khiêm tốn, chắc chắn không nghi ngờ gì nữa là con sẽ được tái sinh vào cõi Tịnh Độ, sau khi hòa nhập được vào ánh sáng cầu vòng, vào trong tim của chư vị Bồ Tát Trì Minh Vương.

Tất cả chư vị đạo sư của mọi tầng lớp cũng nhờ thành tựu sự nhận biết ra ở giai

đoạn này, mà đạt được giải thoát; ngay cả những kẻ có các huân tập xấu ác cũng chắc chắn sẽ được giải thoát ở đây.

Đến đây là chấm dứt phần Đại Tử Thư liên hệ đến sự diện kiến mặt-đối-mặt với chư [Bổn Tôn] An Hòa trong giai đoạn Pháp Tính Trung Âm và sự diện kiến mặt-đối-mặt với Ánh Sáng Tịnh Quang của giai đoạn Lâm Chung Trung Âm.

ISự Xuất Hiện của chư Bốn Tôn Phần Nộ, từ ngày thứ tám đến ngày thứ mười bốnI

Từ phần này trở đi, cách thức xuất hiện của chư Bốn Tôn Phần Nộ sẽ được trình bày.

Trong phần trước nói về Trung Âm của chư vị [Bốn Tôn] An Hòa, có bảy giai đoạn của cạm bẫy. Sự diện kiến mặt-đối-mặt ở mỗi giai đoạn lẽ ra đã phải [làm cho người chết] nhận biết ra một trong những [giai đoạn] đó và lẽ ra đã được giải thoát.

Hàng ngàn chúng sinh sẽ được giải thoát nhờ sự nhận biết đó; [và] mặc dù phần lớn đạt giải thoát theo cách đó, nhưng số lượng chúng sinh rất lớn, lực ác nghiệp thì quá mạnh, si mê quá dày, tập khí ăn sâu từ quá lâu, Luân Xa Vô Minh và Huyền Ảo vẫn quay chằng chịt đi mà cũng chẳng nhanh hơn. Mặc dù [tất cả đều] diện kiến mặt-đối-mặt chi tiết như thế, nhưng vẫn còn đại đa

số chúng sinh đọa lang thang xuống cõi thấp chưa được giải thoát.

Do đó, sau khi chấm dứt [sự xuất hiện] của chư Bồ Tôn Trì Minh Vương An Hòa, đến để đón thần thức, thì tới lúc 58 vị Bồ Tôn bốc lửa, phẫn nộ, uống máu thị hiện đến, chư vị chính là những Bồ Tôn An Hòa lúc trước, chỉ thay đổi hình dạng - tùy theo vị trí [tức là trung tâm tâm lý của thân Trung Âm của người chết từ đó mà phát xuất ra]; tuy nhiên, chư vị nhìn không giống các vị lúc trước.⁵⁰

Đây là cõi Trung Hữu của chư Bồ Tôn Phẫn Nộ; thần thức bị ảnh hưởng bởi sợ hãi, kinh hoàng, khiếp sợ, sự nhận biết sẽ khó hơn nhiều. Thần trí, không có sự tự chủ,

⁵⁰ Cho đến đây, 52 vị Bồ Tôn Trì Minh Vương An Hòa hóa hiện ra từ trung tâm tâm lý tim và cổ họng của thân Trung Âm của người chết, thị hiện. Chư vị Phẫn Nộ bây giờ xuất hiện ra từ trung tâm tâm lý não bộ; chư vị kích động và, hoặc phẫn nộ, phản ánh hình dạng của chư Bồ Tôn An Hòa (chư vị an hòa, khi là ngược lại dạng phẫn nộ, bao gồm cả chư vị Bồ Tôn Trì Minh Vương).

đi từ trạng thái choáng ngất này đến trạng thái choáng ngất khác. [Vậy mà], nếu thần thức nhận ra được một chút, sẽ dễ dàng đạt giải thoát hơn [khi ở giai đoạn này]. Nếu hỏi tại sao? [Câu trả lời là]: Bởi vì từ trong sự xuất hiện của ánh quang minh - [nó gây ra] sợ hãi, kinh hoàng và hoảng loạn - thần trí vẫn không xao lãng, trụ trong thiền định nhất tâm; đó là lý do tại sao.⁵¹

Nếu ở giai đoạn này người ta chưa được thụ huấn giáo lý này, sự hiểu biết [trí học về đạo] - cho dù [rộng lớn] như biển - cũng chẳng ích lợi gì. Ngay cả có những vị viện trưởng [hoặc tỳ-kheo] có đầy đệ tử và tiến sĩ giảng giải về siêu hình học mà vẫn lang thang trong giai đoạn này, và, vì không nhận biết ra, vẫn chạy loanh quanh trong luân hồi.

⁵¹Bởi vì một ánh quang minh này chưa kịp ngừng thì ánh quang minh khác đã xuất hiện; mà người chết không hề bị xao lãng lúc nào cả, thần trí trở thành tập trung trong định (thiền định nhất tâm) tỉnh giác.

Còn về những người bình thường của thế gian, thì lại càng không còn gì để nói thêm! Bởi vì chạy trốn, do sợ hãi, kinh hoàng, và khiếp sợ, họ rơi vào những bờ vực trong các cõi dữ và khổ đau. Nhưng những người thấp nhất trong những kẻ kém cỏi nhất của các hành giả thuộc giáo lý bí truyền về mật chú thừa, ngay khi họ nhìn thấy chư Bồ Tôn uống-máu,⁵² sẽ nhận biết chư vị là chư bồ tôn che chở họ, và sự gặp gỡ đó sẽ như khi người ta gặp lại những kẻ thân quyến. Họ sẽ khởi tín tâm vào chư vị; và hòa nhập vào trong chư vị, hợp nhất với chính mình, và đạt được Phật quả.

Nhờ thiên định trên sự diễn tả chư vị bồ tôn uống-máu này, khi ở trong cõi người, và do đã có hành trì cúng lễ hoặc tán thán chư vị; hoặc ít nhất nhờ đã thấy hình tượng vẽ, đắp giống chư vị và các hình ảnh về chư vị,

⁵² Ở đây, máu biểu hiệu cho cõi luân hồi; sự uống-máu, khát máu, rồi uống, và làm dập tắt cơn khát, đó là biểu hiệu của sự chấm dứt cõi luân hồi.

khi nhìn thấy sự xuất hiện của chư bồ tôn ở giai đoạn này, kết quả là lập tức nhận biết ra chư vị và được giải thoát. Tất cả nghệ thuật để thành tựu là nằm ở chỗ này.

Một lần nữa, vào lúc chết của các vị viện trưởng có đầy đệ tử và các vị tiến sĩ giảng giải về siêu hình học [mà chưa được học qua các giáo lý về Trung Âm này], cho dù họ có siêng năng chăm chỉ hành trì đạo đến đâu đi nữa, cho dù họ quá thông minh trong việc giảng giải các lý thuyết đó khi còn ở trong cõi người, thì khi chết đi, cũng không hiện ra các dấu hiệu phi thường như là hào quang cầu vòng [trong lúc hỏa thiêu], và cũng không có để lại xá lợi [từ tro]. Đó là vì khi họ còn sống giáo lý mật truyền [hay là mật tông] chưa thấm nhuần vào trong tim họ, và bởi vì họ đã nói những lời coi thường các giáo lý đó, và bởi vì họ chưa bao giờ biết đến [qua các lễ quán đảnh] chư vị bồ tôn của các giáo lý

mật truyền [hay là mật tông]; như vậy, khi có sự xuất hiện của chư vị trong cõi Trung Hữu, họ sẽ không nhận biết ra chư vị. Bất thành linh [nhìn thấy] những hình tượng họ chưa bao giờ thấy qua trước đó, họ sẽ xem đó là thù nghịch; và, khởi lên một tâm trạng đối kháng, họ sẽ phải trải qua các tình trạng khốn khổ bởi vì thế. Do đó, nếu những vị tuân thủ giới luật, và các nhà siêu hình học, không hành trì các giáo lý mật truyền [hay là mật tông], và không có các dấu hiệu phi thường khi chết như là hào quang cầu vòng, và cũng không sinh ra các xá lợi [từ tro khi làm lễ hỏa thiêu thân xác họ], thì đây là lý do giải thích sự kiện đó.

Nhưng những người thấp nhất trong những kẻ kém cõi nhất trong [các hành giả] của mật chú thừa, - dù họ có vẻ như là thiếu tế nhị, thiếu chăm chỉ, không khéo léo và họ có thể không sống tuân thủ theo giới luật, và họ thiếu thanh nhã trong y phục, và có

thể ngay cả không thể tu tập thành công các giáo huấn của họ, - nhưng họ không để cho ai bất kính hoặc nghi ngờ họ và họ có lòng sùng kính đến mật tông [hay các giáo lý mật truyền] mà họ đã [thọ nhận]. Nhờ vậy, chỉ như thế thôi, họ đạt giải thoát ở trong giai đoạn này.

Ngay cả khi thiện hạnh [của sự có lòng sùng kính như vậy] có thể không được làm một cách toàn hảo khi họ còn trong cõi người, nhưng đến lúc chết, sẽ có ít nhất một loại dấu hiệu xảy ra, như là ánh sáng cầu vòng, hình-xương, và các xá lợi. Đó là vì các giáo lý mật truyền [hay là mật tông] có sự gia trì.⁵³

[Những người đi theo, và] đã nói ở đoạn trên, nghĩa là các hành giả mật chú thừa, mật truyền mà chỉ mới [phát triển tâm linh] tầm thường, nhưng đã thiên định quán tưởng

⁵³ Có nghĩa là giáo lý mật tông có thể chứng nghiệm được - bởi vì đặt nền tảng trên chính Chân Lý - do đó, người nào đi theo hoặc ngay cả chỉ cần sùng kính là sẽ được tự động mang vào trong dòng cảm ứng với sức mạnh tâm linh rõ rệt.

và thành tựu các tiến trình và hành trì tinh túy [của cốt tủy mật chú]⁵⁴, sẽ không phải đi lang thang đọa xuống dưới xa như vậy trong giai đoạn Pháp Tính Trung Ấm. Ngay lúc họ ngừng thở, họ sẽ được đưa đến cõi Tịnh Độ bởi chư vị Đại Hùng Nam và Nữ và chư vị Trì Minh Vương. Dấu hiệu xảy ra lúc đó là, bầu trời sẽ quang đãng không gợn mây, họ sẽ hòa nhập vào ánh quang minh cầu vòng; bầu trời sẽ có mưa phùn-trong ánh mặt trời, mùi thơm của hương đốt [trong không khí], nhạc trời trong bầu trời, ánh sáng quang minh, xá lợi và hình xương [từ tro hỏa thiêu].

Do đó, với những vị viện trưởng [có đầy đệ tử], những vị tiến sĩ, và những vị theo mật tông mà đã thất bại không giữ giới, và tất cả

⁵⁴ Nghĩa là hành giả tu tập dưới sự giáo huấn của một vị đạo sư, trì một số câu chú cốt tủy như: Om Mani Padme Hum (minh chú của đức Quán Thế Âm), Om Wagi Shori Mum (minh chú của đức Đại Trí Văn Thù Sư Lợi), Om Vajra Pani Hum (minh chú của đức Kim Cương Thủ), ba câu chú cốt tủy gọi là “Tam Hộ Trì Chú” của Lạt Ma Giáo.

những người bình thường, cuốn Tử Thư này cần phải có, không thể thiếu sót.⁵⁵ Nhưng những vị đã thiên định tu theo các pháp môn như Đại Viên Mãn hay Đại Thủ Ấn sẽ nhận biết ra Ánh Tịnh Quang vào lúc lìa đời; và, đạt được Pháp Thân, tất cả các vị đó sẽ, có thể nói là, không cần phải đọc cuốn Tử Thư này. Nhờ nhận biết ra Ánh Tịnh Quang vào lúc lìa đời, chư vị đó cũng sẽ nhận biết ra các linh kiến về chư Bồn Tôn An Hòa và Phẫn Nộ trong giai đoạn Pháp Tính Trung Âm, và đạt được Báo Thân; hoặc là, nhận biết ra và đạt được Hóa Thân trong giai đoạn Đầu Sinh Trung Âm; và, tái sinh trong các cảnh giới cao, và cũng sẽ gặp gỡ lại Giáo Pháp

⁵⁵ Chư vị Lạt Ma luôn nói rằng, trong khi tín đồ cũng nên học rộng, hiểu nhiều khi tìm đường Giải Thoát, nhưng trí tuệ tâm linh hòa hợp với lòng tín tâm kiên cố, và sự xả bỏ tất cả các kiến thức thì không thể nào thiếu sót nếu muốn Giải Thoát. Một trong giới luật của các đại hành giả du già Tây Tạng, giảng dạy cho các người nhập môn là: “Thật là khó nếu muốn Giải Thoát mà chỉ nhờ có các kiến thức; nhưng nương nhờ lòng sùng tín, chắc chắn sẽ được Giải Thoát dễ dàng.”

trong thân tái sinh mới, và tùy hỉ thọ hưởng sự liên tục trong dòng nghiệp thức⁵⁶.

Do đó, bản Tử Thư này là giáo lý nhờ đó Phật quả sẽ đạt được mà không cần thiên định; giáo lý giải thoát chỉ nhờ qua sự lắng nghe khai thị [của giáo lý] mà thôi; giáo lý dẫn dắt các thân thức có nhiều ác nghiệp đi vào con đường của Mật Tông Đạo; giáo lý đưa ra sự khác biệt tức khắc [giữa những người được điểm đạo đi vào trong con đường đó

⁵⁶ Nếu nhận biết được Chân Tính (hay Phật tính) khi nó xuất hiện lần đầu tiên, nghĩa là nếu vị Mộng-sĩ (là thân thức đang ngủ) trong luân hồi đạt tỉnh giác và nhập vào thánh trạng của Báo Thân trong giai đoạn Pháp Tính Trung Âm, thì tiến trình tái sinh thông thường sẽ bị bẻ gãy; và vị Giác giả sẽ tái sinh tự nguyện trở lại cõi luân hồi làm một vị Hóa Thân để cứu độ nhân loại. Nhưng nếu sự nhận biết bị trì hoãn đến khi vào giai đoạn Đầu Sinh Trung Âm, và lúc đó đạt Hóa Thân, thì đó chỉ là sự Giác Ngộ cục bộ (tức là một phần chứ không toàn phần), và chưa phải là chứng ngộ Chân Tính viên mãn. Đầu Sinh Trung Âm là một giai đoạn thấp hơn Pháp Tính Trung Âm rất nhiều; tuy nhiên đó vẫn là một chiến tích rất lợi ích của tái sinh giác ngộ tâm linh trong những cảnh giới cao hơn, như cõi chư thiên, cõi A-Tu-La, hoặc là cõi người - và, khi tái sinh mới trong cõi người, hành giả sẽ tiếp tục, với các công đức tích lũy từ các huân tập trong đời trước, học hỏi giáo lý mật thừa bí truyền các sự hành trì du già từ điểm của lúc chết ở đời trước - đó là ý nghĩa của câu thọ hưởng sự liên tục trong dòng nghiệp thức.

và những người không được điểm đạo]: đó là giáo lý sâu sắc thâm diệu mang đến ban cho ta Giác Ngộ Viên Mãn ngay tức thì. Những chúng sinh nào đạt được giáo lý này sẽ không thể đọa vào các cõi khổ đau.

[Giáo lý] này và quyển cẩm nang [giáo lý] Mật Chú,⁵⁷ khi hết hợp chung với nhau thì sẽ trở thành như là một Mạn Đà La bằng vàng ròng có khảm lam ngọc, hãy hết hợp hai giáo lý đó lại.

Như vậy, tính cách thiết yếu của Tử Thư đã được trình bày, và bây giờ là đến phần diện kiến mặt-đối-mặt với sự xuất hiện của chư [Bổn Tôn] Phần Nộ trong cõi Trung Hữu.

⁵⁷ Tạng ngữ là Btags-grol hay Tagdol.

Chương 8: [Ngày Thứ Tám]

Một lần nữa, vị hộ niệm gọi tên người chết, [và khai thị] như sau:

Ôi! con yêu quý, hãy lắng nghe, đừng xao lãng. Vì không nhận biết ra chư vị [Bổn Tôn] An Hòa thị hiện trong giai đoạn của cõi Trung Hữu trước, con đã phải lang thang xa xôi đến đây. Bây giờ, vào Ngày Thứ Tám, chư Bổn Tôn Phần Nộ uống-máu sẽ thị hiện phóng chiếu ánh sáng. Hãy làm sao để con nhận biết ra chư vị mà không xao lãng tâm thức.

Ôi! con yêu quý, Đại Trang Nghiêm Hắc Lỗ Ca,⁵⁸ thân sắc nâu đậm; với ba đầu, sáu tay, và bốn chân vững chắc trong tư thế đứng trụ; [mặt] phải màu trắng, mặt trái màu

⁵⁸ Đại Trang Nghiêm Hắc Lỗ Ca (Tạng ngữ: Dpal chen po Bud dha He ru ka, Anh ngữ: Great Glorious Buddha-Heruka).

đỏ, mặt giữa màu nâu đậm; thân phát ra lửa quang minh; chín mắt mở lớn, ánh mắt nhìn làm kinh hãi; lông mày cong rung động như ánh chớp; răng nhe ra sáng ngời và cắn chặt trên nhau; phát ra gió và các âm thanh vang rền “a-la-la” và “ha-ha” với những tiếng huýt gió sắc bén; tóc vàng đỏ hoe dựng đứng và phát ra những tia sáng; đầu mang trang sức bằng những sọ [ngươi] khô, và mang [các biểu hiệu của] mặt trời và mặt trăng; rắn đen và đầu [ngươi] còn sống làm thành vòng hoa trang sức thân; tay phải thứ nhất cầm luân xa, tay giữa cầm kiếm, tay cuối cùng cầm búa chiến đấu; bên trái, tay đầu tiên cầm chuông, tay giữa cầm chén sọ ngươi, tay cuối cầm lưỡi cày, thân của Ngài được đức Phần Nộ Đại Thần Thông Phật Mẫu⁵⁹ ôm, tay phải vòng sau cổ và tay trái đưa vào miệng Ngài một vỏ ốc màu đỏ [chứa đầy máu], [hét lên] những âm từ nóc vọng như tiếng lách

⁵⁹ Phần Nộ Đại Thần Thông Phật Mẫu (Tạng ngữ: Bud-dha Kro-ti-sha-ri-ma, Anh ngữ: the Mighty Wrathful Mother).

cách [và] âm loảng xoảng, và tiếng âm ỳ như tiếng sấm động; [phát ra từ] hai vị bồn tôn là những ngọn lửa trí tuệ sáng chói, bốc lửa từ mỗi lỗ chân lông [của thân] và mỗi đầu ngọn lửa mang chùy kim cương bốc lửa; [như thế hai vị bồn tôn cùng nhau] đứng với [một chân] cong và [chân kia] duỗi và căng thẳng, trên một cái đài nâng đỡ bởi những con chim ưng có sừng.⁶⁰

Chư vị đến từ ngay trong chính não bộ của con và phóng chiếu ánh sáng sống động trên con. Đừng sợ hãi. Đừng hoảng hốt. Hãy nhận biết đó chính là hiện thân trí tuệ của chính con. Chính là vị bồn tôn hộ mạng của con, đừng kinh hãi. Đừng sợ sệt, trên thực tế, đó chính là đức Phật Tỳ Lô Giá Na, đức Phụ Mẫu.⁶¹ Cùng một lượt với sự nhận biết, giải thoát sẽ đạt được; nếu con nhận biết ra

⁶⁰ Đây là loài chim thần thoại Ấn Độ Ca-lâu-la, tên Phạn ngữ là Garuda, đầu chim ưng, thân người, có hai cánh tay như người, hai cánh chim ưng, và hai chân chim ưng.

⁶¹ Tạng ngữ là Yab-Yum.

chư vị, hòa nhập [thân con], hợp nhất chính con vào trong vị hộ mạng đó, sẽ đạt được Phật quả trong Báo Thân.

Chương 9: **[Ngày Thứ Chín]**

Nhưng nếu thần thức chạy trốn chư vị, do khởi tâm hoảng hốt và kinh hoàng, thì sau đó, vào Ngày Thứ Chín, vị [Bổn Tôn] uống-máu của Kim Cương Bộ sẽ thị hiện đến để tiếp thu thần thức. Do đó, vị hộ niệm cho sự diện kiến mặt-đối mặt, gọi tên người chết, đọc như sau:

Ôi! Con yêu quý, hãy lắng nghe, đừng xao lãng. [Bổn Tôn] uống-máu của Kim Cương Hệ, gọi là đức Phật Kim Cương-Hắc Lỗ Ca, thân sắc xanh dương đậm; với ba đầu, sáu tay, và bốn chân vững chắc trong tư thế đứng trụ; tay phải thứ nhất [cầm] chùy kim cương, tay giữa [cầm] chén sọ người, tay cuối cùng [cầm] búa chiến đấu; bên trái, tay đầu tiên cầm chuông, tay [giữa] cầm chén sọ người, tay [cuối] cầm lưỡi cày, thân của

Ngài được đức Kim Cương-Đại Thần Thông Phật Mẫu ôm, [tay] phải vòng sau cổ và tay trái đưa vào miệng Ngài một vỏ ốc màu đỏ [chứa đầy máu]. Chư vị xuất phát từ phần não bộ phía đông của con và đến phóng chiếu ánh sáng trên con. Đừng sợ hãi. Đừng hoảng hốt. Đừng sợ sệt. Hãy nhận biết đó chính là hiện thân trí tuệ của chính con. Là vị bổn tôn hộ mạng của con, đừng kinh hãi. Trên thực tế, [chư vị] là đức Phật Kim Cương Tát Đỏa, đức Phật Mẫu. Hãy phát tín tâm nơi chư vị. Nhận biết ra chư vị, giải thoát sẽ đạt được ngay tức thì. Nhờ tuyên dương [chư vị] như thế, nhận biết chư vị là bổn tôn hộ mạng, hòa nhập [vào chư vị] hợp nhất với con, sẽ đạt được Phật quả trong Báo Thân.

Chương 10: [Ngày Thứ Mười]

Nhưng nếu thần thức vẫn không nhận biết ra chử vị, do sự si mê của ác nghiệp quá lớn, và chạy trốn chử vị do sợ hãi và kinh hoảng, thì sau đó, vào Ngày Thứ Mười, vị [Bổn Tôn] uống-máu của Bảo Sinh Bộ sẽ thị hiện đến tiếp thu con. Do đó, vị hộ niệm cho sự diện kiến mặt-đối mặt, gọi tên người chết, đọc như sau:

Ôi! con yêu quý, hãy lắng nghe, đừng xao lãng. Vào Ngày Thứ Mười, vị [Bổn Tôn] uống-máu của Bảo Sinh Bộ, gọi là đức Bảo Sinh-Hắc Lỗ Ca, thân sắc vàng; với ba đầu, sáu tay, và bốn chân vững chắc trong tư thế đứng trụ; [mặt] phải màu trắng, mặt trái màu đỏ, mặt giữa màu vàng đậm; tỏa hào quang trong lửa; tay phải thứ nhất trong số sáu tay [cầm] châu báu, tay giữa [cầm] cây chĩa ba,

tay cuối [cầm] cây gậy; [tay] trái thứ nhất cầm chuông, tay [giữa] cầm chén sọ người, tay [cuối] cầm cây chĩa ba; thân của Ngài được đức Bảo Sinh-Đại Thần Thông Phật Mẫu ôm, [tay] phải vòng sau cổ và tay trái đưa vào miệng Ngài một vỏ ốc màu đỏ [chứa đầy máu]. Chư vị xuất phát từ phần não bộ phía nam của con và đến phóng chiếu ánh sáng trên con. Đừng sợ hãi. Đừng hoảng hốt. Đừng sợ sệt. Hãy nhận biết đó chính là hiện thân trí tuệ của chính con. [Chư vị] là bản tôn hộ mạng của chính con, đừng kinh hãi. Trên thực tế, [chư vị] là đức Phụ Mẫu Phật Bảo Sinh Như Lai. Hãy phát tín tâm nơi chư vị. Nhận biết ra [chư vị] và đạt giải thoát ngay đồng thời.

Nhờ tuyên dương [chư vị] như thế, nhận biết chư vị là bản tôn hộ mạng, hòa nhập [vào chư vị] hợp nhất với con, sẽ đạt được Phật quả trong Báo Thân.

Chương 11:

[Ngày Thứ Mười Một]

Nhưng nếu thần thức vẫn không nhận biết ra chư vị, do sự si mê của ác nghiệp quá lớn, và chạy trốn chư vị do sợ hãi và kinh hoàng, không nhận biết ra chư vị là bản thân hộ mạng, thần thức chạy trốn chư vị, thì sau đó, vào Ngày Thứ Mười Một, vị uồng-máu của Liên Hoa Bộ sẽ thị hiện đến tiếp thu. Do đó, vị hộ niệm cho sự diện kiến mặt-đối mặt, gọi tên người chết, đọc như sau:

Ôi! Con yêu quý, hãy lắng nghe, đừng xao lãng, vào Ngày Thứ Mười Một, vị [Bổn Tôn] uồng-máu của Liên Hoa Bộ, gọi là đức Phật Liên Hoa-Hắc Lỗ Ca, thân màu đen có sắc đỏ; [có] ba đầu, sáu tay, và bốn chân vững chắc trong tư thế đứng trụ; [mặt] phải màu trắng, mặt trái màu xanh dương, mặt giữa màu đỏ đậm; tay phải thứ nhất trong số

sáu tay [cầm] hoa sen, tay giữa [cầm] cây chĩa ba, tay cuối [cầm] cái chùy; [tay] trái thứ nhất cầm chuông, tay [giữa] cầm chén sợ người chứa đầy máu],⁶² tay [cuối] cầm trống nhỏ; thân của Ngài được đức Liên Hoa Đại Thần Thông Phật Mẫu ôm, [tay] phải vòng sau cổ và tay trái đưa vào miệng Ngài một vỏ ốc màu đỏ [chứa đầy máu]; trong tư thế Phụ Mẫu hợp nhất. Chư vị sẽ xuất phát từ phần não bộ phía tây của con và đến phóng chiếu ánh sáng trên con. Đừng sợ hãi. Đừng hoảng hốt. Đừng sợ sệt. Hãy hoan hỷ. Hãy nhận biết đó chính là hiện thân trí tuệ của chính con; vì [chư vị] là bản tôn hộ mạng của chính con, đừng sợ hãi. Trên thực tế, [chư vị] là đức Phụ Mẫu Phật A Di Đà. Hãy phát tín tâm nơi chư vị. Đồng thời với sự nhận biết, giải thoát sẽ đạt được.

⁶² Ở đây nguyên bản Tạng ngữ viết là chứa đầy chất lỏng màu đỏ. Lễ nghi Mật Tông Lạt Ma giáo thường dùng chất lỏng màu đỏ như ốt để tượng trưng cho máu (làm biểu hiệu cho sự từ bỏ kiếp sống, hay là từ bỏ cõi luân hồi).

Nhờ công nhận như thế, nhận biết chư vị là bổn tôn hộ mạng, hòa nhập [vào chư vị] hợp nhất với con, con sẽ đạt được Phật quả trong Báo Thân.

Chương 12: **[Ngày Thứ Mười Hai]**

Mặc dù đã được diện kiến mặt-đối-mặt như thế, chúng sinh vẫn bị dẫn đi xuống bởi các tập khí của ác nghiệp, kinh hoàng, hoảng hốt khởi lên, có thể không nhận biết và chạy trốn. Do đó, vào Ngày Thứ Mười Hai, vị uổng-máu của Nghiệp Bộ, tháp tùng theo là ba vị Bồ Tôn Thánh Mẫu, tên là: 1. Bát Trí Thánh Mẫu,⁶³ 2. Súc Đầu⁶⁴ Thánh Mẫu,⁶⁵ 3. Uy Đức Thánh Mẫu,⁶⁶ sẽ thị hiện đến tiếp thu. Nếu không nhận ra chư vị, sẽ khởi lên nỗi hoảng sợ. Do đó, vị hộ niệm cho sự diện kiến mặt-đối-mặt, gọi tên người chết, đọc như sau:

⁶³ Bát Trí Thánh Mẫu (Tạng ngữ: Kerima) là Thiên Nữ, thân sắc trắng, trấn ở phương đông, tay cầm chén sọ người.

⁶⁴ Có đầu hình dạng con thú.

⁶⁵ Súc Đầu Thánh Mẫu (Tạng ngữ: Phra men ma), là Thiên Nữ, đầu thú, mình người.

⁶⁶ Uy Đức Thánh Mẫu (Tạng ngữ: Dbang phyug ma, Phạm ngữ: Ishvari).

Ôi! Con yêu quý, vào Ngày Thứ Mười Hai, vị [Bổn Tôn] uống-máu của Nghiệp Bộ, gọi là đức Nghiệp-Hắc Lỗ Ca, thân màu xanh lá cây đậm; [có] ba đầu, sáu tay, [và] bốn chân vững chắc trong tư thế đứng trụ; [mặt] phải màu trắng, mặt trái màu đỏ, mặt giữa xanh lá cây đậm; tay phải thứ nhất trong số sáu tay [cầm] kiếm, tay giữa [cầm] cây chĩa ba, tay cuối [cầm] cái chùy; [tay] trái thứ nhất cầm chuông, tay [giữa] cầm chén sọ người, tay [cuối] cầm lưỡi cày; thân của Ngài được đức Nghiệp- Đại Thần Thông Phật Mẫu ôm, [tay] phải vòng sau cổ và tay trái đưa vào miệng Ngài một vỏ ốc màu đỏ; trong tư thế Phụ Mẫu hợp nhất. Chư vị sẽ xuất phát từ phần não bộ phía bắc của con và đến phóng chiếu ánh sáng trên con. Đừng sợ hãi. Đừng hoảng hốt. Đừng sợ sệt. Hãy nhận biết đó là hiện thân trí tuệ của chính con. [Chư vị] là bổn tôn hộ mạng của chính con, đừng sợ hãi. Trên thực tế, chư vị là đức Phụ Mẫu Phật Bất Không Thành Tựu. Hãy phát tín tâm nơi

chư vị; và hãy giữ tâm khiêm tốn. Đồng thời với sự nhận biết, giải thoát sẽ đạt được.

Nhờ công nhận như thế, nhận biết chư vị là bản tôn hộ mạng, hòa nhập [vào chư vị] hợp nhất với con, con sẽ đạt được Phật quả trong Báo Thân. Nhờ giáo huấn chọn lọc của đức đạo sư, thần thức nhận biết ra chư vị chính là các hình-tư-tướng xuất phát từ chính căn trí của mình. Thí dụ như, một người khi nhận ra con sư tử ở trước mình chính là sư tử giả, thì sẽ thoát ra khỏi sự sợ hãi; bởi vì dù chỉ là con sư tử giả, nhưng nếu ta không nhận biết điều đó thì vẫn khởi tâm sợ hãi, nhưng khi được ai đó nhắc nhở rằng đó chỉ là con sư tử nhồi bông, ta thoát khỏi sự sợ hãi. Ở đây, cũng y như thế, khi tập hợp chư bản tôn uống máu, to khổng lồ, với tay chân to lớn, xuất hiện lớn như là bầu trời, nổi sợ hãi và kinh hoàng tự nhiên khởi lên. [Nhưng] ngay khi được hộ niệm mặt-đối-mặt nhắc nhở [ta] liền nhận biết ra chư vị là các

bỏ tôn hộ mạng của chính mình và cũng chỉ là những hình-tự-tượng của mình. Sau đó, khi diện kiến Ánh Tịnh Quang Mẹ - mà ta đã quen thuộc trước đó - một Ánh Tịnh Quang thứ hai, là Ánh Tịnh Quang Con, sẽ khởi lên, và Mẹ cùng với Ánh Tịnh Quang Con đến gặp gỡ nhau như hai người thân thiết, hòa nhập vào nhau bất phân ly, và [từ đó] một ánh quang minh tự-hóa hiện khởi lên trong ta, qua tự-giác ngộ và tự-biết, ta đạt giải thoát.

Chương 13:

[Ngày Thứ Mười Ba]

Nếu sự diện kiến mặt-đối-mặt này không thành công, thì ngay cả người thiện tâm trên Đạo Lộ cũng phải đọa xuống từ đây và lang thang vào trong cõi luân hồi. Lúc đó, tám vị bổn tôn Phẫn Nộ, chư vị Bát Trí Thánh Mẫu, Súc Đầu Thánh Mẫu, có hình dạng các đầu [thú], xuất phát từ trong não bộ của thần thức, sẽ thị hiện đến phóng chiếu ánh sáng trên chính người đó. Do đó, vị hộ niệm cho sự diện kiến mặt-đối-mặt, gọi tên người chết, đọc như sau:

Ôi! Con yêu quý, hãy chú tâm nghe đừng xao lãng, vào Ngày Thứ Mười Ba, từ phần não bộ phía đông của con, đức Bạch Sắc Bát Trí Thánh Mẫu, tay [phải] cầm một cây ma, dùng nó như là một cây chùy, tay trái cầm chén sọ người chứa đầy máu, sẽ

thị hiện đến phóng chiếu ánh sáng trên con.
Đừng sợ hãi.

Từ phương nam, đức Hoàng Sắc Tseurima tay cầm cung tên sẵn sàng để bắn; từ phương tây, đức Hồng Sắc Pramoha, tay cầm cò phướn-hình hải sư;⁶⁷ từ phương bắc, đức Hắc Sắc Petali, tay cầm chùy kim cương và chén sọ người đầy máu; từ phương đông-nam, đức Hồng Sắc Pukhase, tay phải cầm chùm ruột và [với] tay trái đưa ruột lên miệng của bà; từ phương tây-nam, đức Lục Sắc màu đậm Ghasmari, [tay] trái cầm chén sọ người đầy máu, [với] tay phải ngoáy chén bằng cái chùy kim cương, và [sau đó bà] uống nó với sự thích thú uy nghiêm; từ phương tây-bắc, đức Bạch-Hoàng Sắc Tsandhali xé rời đầu của thầy ma ra, [tay] phải cầm trái tim, tay trái đưa thầy ma vào miệng và [sau đó, bà] ăn nó [như thế]; từ phương đông-bắc, đức Lam Sắc màu đậm Smasha, xé rời đầu của

⁶⁷ Phạn ngữ là makara.

thây ma ra, và ăn nó [như thế]: tất cả chư vị Bát Trí Thánh Mẫu của Bát Trụ Xứ [hay là Bát Phương], cũng sẽ thị hiện đến phóng chiếu ánh sáng trên con, bao quanh bởi chư vị Ngũ Thánh Phụ uống-máu. Tuy thế, con đừng sợ hãi.

Ôi! con yêu quý, từ chu vi vòng ngoài chư vị, tám vị Súc Đầu Thánh Mẫu của [tám] vùng [não bộ] sẽ thị hiện đến phóng chiếu trên con: từ phương đông, đức Sư Diện Thánh Mẫu, thân màu Nâu Đậm, tay bắt chéo trước ngực, miệng ngậm một thây ma, đầu lắc bồm sư tử; từ phương nam, đức Hồ-Đầu màu Đỏ, tay bắt chéo xuống phía dưới, nhăn mũi, nhe răng nanh và nhìn với các mắt lồi ra; từ phương tây, đức Hồ Ly-Đầu màu đen, [tay] phải cầm dao cạo, tay trái cầm chùm ruột, [bà] ăn nó và liếm máu [từ đó]; từ phương bắc, đức Lang-Đầu màu Xanh Dương Đậm, hai tay xé toang một thây ma và nhìn với các mắt lồi; từ phương đông-nam,

đức Thửu-Đầu màu Trắng sắc Vàng, mang một thầy ma [hình dạng người] khổng lồ trên vai và cầm một bộ xương người trong tay; từ phương tây-nam, đức Điều-Đầu Nghĩa Địa màu Đỏ Đậm, mang một thầy ma khổng lồ trên vai; từ phương tây-bắc, đức Ô-Đầu màu Đen, [tay] trái cầm chén sọ người, tay phải cầm một thanh kiếm, [bà] ăn tim và phổi; từ phương đông-bắc, đức Miêu-Đầu-Ưng, màu Xanh Dương Đậm, [tay] phải cầm chùy kim cương, tay trái cầm chén sọ người và đang ăn nó.

Chư vị Bát Súc Đầu Thánh Mẫu của [tám] vùng, cũng như thế, bao quanh chư vị Thánh Phụ Uống-Máu, và xuất phát từ não bộ của con, thị hiện đến phóng chiếu ánh sáng trên con. Đừng sợ hãi. Hãy nhận biết ra chư vị là hình-tư-tượng của căn trí của chính con.

Chương 14:

[Ngày Thứ Mười Bốn]

Ôi! Con yêu quý, vào Ngày Thứ Mười Bốn, chư vị Tứ Trấn Môn Thiên Nữ, cũng xuất phát từ trong não bộ của chính con, sẽ thị hiện đến phóng chiếu ánh sáng trên con. Một lần nữa, hãy nhận biết chư vị. Chư vị Thiên Nữ sau đây sẽ thị hiện đến phóng chiếu ánh sáng lên con: từ [khu] phía đông của não bộ con, đức Bạch Hổ-Đầu Thủ Trụợng Thiên Nữ, [tay] trái cầm chén sọ người đầy máu; từ khu nam, đức Hoàng Trụ-Đầu Thủ Kết Thiên Nữ; từ khu tây, đức Hồng Sư-Đầu Thủ Thiết Liên Thiên Nữ; và từ khu bắc, Lục Xà-Đầu Thủ Chung Thiên Nữ. Như vậy, cũng sẽ từ trong não bộ của con mà xuất phát Tứ Trấn Môn Thiên Nữ và thị hiện đến để phóng chiếu ánh sáng trên con; chính là những vị bổn tôn hộ mạng, hãy nhận biết chư vị.

Ôi! Con yêu quý, ở vòng Chu Vi bên ngoài của ba mươi vị bôn tôn này, Hắc Lỗ Ca, hai mươi tám vị thiên nữ uy mãnh đầu thú khác nhau, mang các vũ khí khác nhau, xuất phát từ trong não bộ của con, sẽ thị hiện đến phóng chiếu ánh sáng trên con. Đừng sợ hãi. Hãy nhận biết bất kỳ sự phóng ánh sáng nào cũng đều là những hình-tư-tượng của căn trí chính con. Vào thời điểm sống chết này, hãy nhớ lại những lời giáo huấn chọn lọc của vị đạo sư.

Ôi! Con yêu quý, [sẽ xuất hiện] từ phương đông, vị Ngưu-Đầu Dạ Xoa-Thiên Nữ màu Nâu Đậm, tay cầm chùy kim cương và sợ người; và vị Xà-Đầu Phạm Thiên-Thiên Nữ màu Vàng Sắc Đỏ, tay cầm hoa sen; và vị Báo-Đầu Đại-Thiên Nữ, màu Đen Sắc Xanh Lá Cây, tay cầm chĩa ba, và vị Hầu-Đầu Thiên Nữ màu Xanh Dương của Ván Nạn, tay cầm luân xa; và Hùng Tuyết-Đầu Trinh-Thiên Nữ, màu Đỏ, tay cầm cây thương ngắn; và vị Bạch Hùng-Đầu Đế Thích-Thiên

Nữ, tay cầm chùm ruột-thòng lọng: [chư vị này], Đông Phương Lục Du Già Nữ, xuất phát từ bên trong của não bộ [khu đông của chính con], sẽ thị hiện đến phóng chiếu ánh sáng trên con; đừng sợ hãi.

Ôi! Con yêu quý, [sẽ xuất hiện] từ phương nam, vị Hoàng Sắc Dược-Đầu Hoan Lạc Thiên Nữ, tay cầm dao cạo; và vị Hồng Sắc Hải Sư-Đầu An Hòa Thiên Nữ, tay cầm bình tro; và vị Hồng Sắc Hồ Cáp-Đầu Cam Lồ Thiên Nữ, tay cầm hoa sen; và vị Bạch Sắc Diên⁶⁸-Đầu Nguyệt Thiên Nữ, tay cầm chùy kim cương; và vị Thâm Lục Sắc Hồ Ly-Đầu Trượng Thiên Nữ, tay múa một cây chùy; và vị Hắc Hoàng Sắc Hồ-Đầu Dạ Xoa Thiên Nữ, tay cầm chén sọ người đầy máu; Sáu [chư vị này], Lục Du Già Nữ của phương nam, xuất phát từ bên trong của não bộ [khu nam của chính con], sẽ thị hiện đến phóng chiếu ánh sáng trên con, đừng sợ hãi.

⁶⁸ Diên Đầu, là đầu hình cái điều thả bay.

Ôi! con yêu quý, [sẽ xuất hiện] từ phương tây, vị Hắc Lục Sắc Thứu-Đầu Thực-Thiên Nữ, tay cầm gậy; và vị Hồng Sắc Mã-Đầu Hoan Lạc Thiên Nữ, tay cầm một cái rương chứa xác người khổng lồ; và Bạch Sắc Ưng-Đầu Uy Mãnh Thiên Nữ, tay cầm cái chùy; và vị Hoàng Sắc Cầu-Đầu Dạ-Xoa, tay cầm chùy kim cương và một con dao cạo, đang cắt [với dao]; và vị Hồng Sắc Điều-Đầu Nguyệt-Thiên Nữ, tay cầm cung tên đang nhắm đích bắn, và vị Lục Sắc Lộc-Đầu Tài-Hộ Thiên Nữ, tay cầm bình tro: [chư vị này], Lục Du Già Nữ của phương tây, xuất phát từ bên trong của não bộ [khu tây của chính con], sẽ thị hiện đến phóng chiếu ánh sáng trên con, đừng sợ hãi.

Ôi! Con yêu quý, [sẽ xuất hiện] từ phương bắc, vị Lam Sắc Lang-Đầu Phong-Thiên Nữ, múa một cái thòng lọng trên tay; và vị Hồng Sắc Dương-Đầu Phụ-Thiên Nữ, tay cầm một ngọn giáo đe dọa; và vị Hắc Sắc Trư-

Đầu Trư-Thiên Nữ, tay cầm một cái vòng dây chứa răng nanh, và vị Hồng Sắc Ô-Đầu Lô-Thiên Nữ, tay cầm thầy ma trẻ em, và vị Hắc Lục Sắc Tượng-Đầu Đại-Tỵ Thiên Nữ, tay cầm một thầy ma lớn và uống máu từ sợ, và vị Lam Sắc Xà-Đầu Thủy-Thiên Nữ, tay cầm vòng rắn: [chư vị này], Lục Du Già Nữ của phương bắc, xuất phát từ bên trong não bộ [khu bắc của chính con], sẽ thị hiện đến phóng chiếu ánh sáng trên con, đừng sợ hãi.

Ôi! Con yêu quý, Tứ Du Già Nữ Trán Môn, xuất phát từ bên trong não bộ, sẽ thị hiện đến phóng chiếu ánh sáng trên con: từ phương đông, Hắc Sắc Quyên Điều-Đầu Mật-Thiên Nữ, tay cầm móc sắt; từ phương nam, Hoàng Sắc Dương-Đầu Mật-Thiên Nữ, tay cầm nút kết; từ phương tây, Hồng Sắc Sư-Đầu Mật-Thiên Nữ, tay cầm xích sắt; và từ phương bắc, Hắc Lục Sắc Xà-Đầu Mật-Thiên Nữ: [chư vị này] Tứ Trán Môn Du Già Nữ, xuất phát từ bên trong não bộ sẽ thị hiện đến phóng chiếu ánh sáng trên con.

Bởi vì Hai Mươi Tám Uy Mãnh Thiên Nữ này hóa hiện từ thân oai lực của Bảo Sinh Như Lai, [Ngài] là một trong Lục Bản Tôn Hắc Lỗ Ca, hãy nhận biết chư vị.

Ôi! Con yêu quý, chư Bản Tôn An Hòa hóa hiện từ Tính Không của Pháp Thân; hãy nhận biết họ. Từ Ánh Quang Minh của Pháp Thân hóa hiện chư vị Bản Tôn Phẫn Nộ; hãy nhận biết chư vị.

Vào lúc này, khi Năm Mươi Tám vị Bản Tôn Uống-Máu hóa hiện từ bên trong não bộ của chính con đến phóng chiếu ánh sáng trên con, nếu con nhận biết chư vị là ánh quang minh của chính căn trí con, con sẽ hòa nhập vào, và trong trạng thái hợp nhất, vào thân của Chư Vị Uống-Máu hiện ra đây đó, và đạt được Phật quả.

Ôi! Con yêu quý, vì không nhận biết ra đến bây giờ, và vì chạy trốn chư bản tôn do sợ hãi, một lần nữa khổ đau sẽ đến và chế

ngự con. Nếu không biết điều này, và sự sợ hãi khởi lên đối với chư Bồ Tôn Ưng-Máu, [thần thức] sợ hãi, kinh hoàng và ngắt xỉu đi: các hình-tư-tượng của chính con trở lại thành các tướng huyễn ảo, và con lại lang thang trong cõi luân hồi; nếu con không khởi lên niềm sợ hãi và kinh hoàng, con sẽ không phải lang thang trong cõi luân hồi.

Hơn nữa, các thân của chư vị An Hòa lớn nhất đều to ngang bằng [về độ lớn] với giới hạn của bầu trời; thân trung bình, to bằng núi Tu Di; thân nhỏ nhất to bằng 18 lần thân của chính con, nếu so sánh như vậy. Đừng kinh hoàng về chuyện đó, đừng sợ hãi. Nếu tất cả các pháp tướng hiện ra và chiếu ánh sáng trên con qua các thánh thể và các ánh quang minh đều được nhận biết chính là hóa hiện từ trí tuệ của chính con, thì Phật quả sẽ đạt được ngay chính lúc nhận biết đó. Câu nói, “Phật quả sẽ đạt được ngay lúc [của thời gian đó]” là câu nói được áp dụng

ngay ở đây. Hãy nhớ điều đó trong tâm, con sẽ đạt Phật quả nhờ hòa nhập, hợp nhất với chính con, vào trong Ánh Quang Minh của các Thân hóa hiện.

Ôi! Con yêu quý, dù con nhìn thấy bất cứ linh ảnh nào đáng sợ và kinh hoàng đến đâu đi nữa, hãy nhận biết nó là các hình-tư-tượng của chính con.

Ôi! Con yêu quý, nếu con không nhận biết và kinh hãi, thì tất cả các Bồ Tôn An Hòa sẽ phóng chiếu ánh sáng đến dưới tướng dạng của vị Đại Hắc (Maha-Kala); và tất cả chư Bồ Tôn Phần Nộ sẽ phóng chiếu ánh sáng [đến] dưới tướng dạng của vị Pháp Vương, Diêm Vương;⁶⁹ và các hình-tư-tượng của chính con sẽ trở thành Ảo Giác [hay là Mara], con sẽ phải lang thang trong cõi luân hồi.

Ôi! con yêu quý, nếu con không nhận biết các hình-tư-tượng của chính con, cho

⁶⁹ Thần chết.

dù con có học nhiều hiểu rộng các Kinh Điển đến bao nhiêu - cả về Kinh thừa lẫn Mật thừa - cho dù con có hành đạo cả hằng đại kiếp, con cũng sẽ chẳng đạt được Phật quả. Nếu con nhận biết các hình-tư-tướng của chính con, chỉ nhờ nghệ thuật đó và chỉ bằng một tiếng thôi, con sẽ đạt Phật quả.

Nếu các hình-tư-tướng không được nhận biết ngay sau khi lìa đời, hình dạng của vị Pháp Vương, Diêm Vương, sẽ phóng chiếu đến trong giai đoạn Pháp Tính Trung Âm. Thân lớn nhất của vị Pháp Vương to ngang bằng với bầu trời [về độ lớn]; thân trung bình, to bằng núi Tu Di; thân nhỏ nhất to bằng 18 lần thân của chính mình, tất cả sẽ thị hiện đến tràn ngập hệ-thế gian. Chư vị sẽ thị hiện đến hàm răng trên cắn vào môi; mắt sáng như pha lê; tóc dựng đứng trên đỉnh đầu; bụng lớn, eo nhỏ bé; cầm bằng tóm ghi [nghiệp] trong tay; miệng thét lớn âm thanh “Đánh! Giết!”, liếm não sọ người, uống máu,

xé bút đầu ra khỏi thân ma, xé bút [trái] tim ra khỏi lồng ngực: [chư vị] sẽ đến như vậy, tràn ngập thế gian.

Ôi! Con yêu quý, khi các hình-tư-tướng như vậy hóa hiện, con đừng sợ hãi, đừng hoảng kinh; thân mà con đang có hiện giờ chỉ là một thân thuộc về tinh thần các tập khí của [nghiệp], dù có bị đánh giết và cắt thành [mảnh nhỏ], cũng không thể nào chết được. Bởi vì thân của con bây giờ, trên thực tế chỉ là một thể không, vậy con không cần phải sợ hãi. [Thân của] Diêm Vương, cũng thế, là hóa hiện của các ánh quang minh trí tuệ của chính con; nó chẳng phải làm từ vật chất; thể không này chẳng làm tổn thương được thể không kia. Xa hơn các hóa hiện của căn trí chính con, bên ngoài, chư vị An Hòa và Phẫn Nộ, chư vị Uống-Máu, chư vị Súc Đầu, các ánh sáng cầu vòng, tướng dạng đáng sợ của Diêm Vương, không thực sự hiện hữu: đó là điều không còn nghi ngờ gì nữa. Vậy, biết

như thế, tất cả sự sợ hãi, kinh hoàng đều tự tan biến mất; và hòa nhập vào trạng thái hợp nhất với chính con, Phật quả sẽ đạt được.

Nếu con nhận biết như thế, áp dụng tín tâm và tình thương yêu đối với chư bổn tôn hộ mạng và tin rằng chư vị thị hiện đến để đón nhận con giữa những cạm bẫy của cõi Trung Hữu, nghĩ rằng, “[Con] xin quy y [vào chư vị]”; và nhớ đến Tam Bảo Tôn Quý, áp dụng lòng sùng kính và tín tâm vào chư [Tam Bảo]. Dù bất kỳ vị bổn tôn hộ mạng là ai đi nữa, hãy tưởng nhớ lại ngay bây giờ; [và] tụng hồng danh chư vị, gọi tên, khẩn nguyện như sau:

“[Than ôi]!, lang thang như con trong cõi Trung Hữu; Xin hãy đến đây cứu độ con; Xin hộ trì cho con bằng ân huệ của Ngài, Ôi, Đấng Hộ Mạng Tôn Quý!”

Gọi tên vị đạo sư của con, khẩn nguyện như sau:

“[Than ôi]!, lang thang như con trong cõi Trung Hữu; Xin hãy đến đây cứu độ con; [Ôi] Xin đừng để ân huệ của Ngài bỏ rơi con!”

Và cũng phát tín tâm vào chư vị Bồ Tôn Ưống-Máu nữa, và cúng dường lên bài khấn nguyện này:

“[Than ôi]!, khi [con đang] lang thang trong cõi luân hồi; qua sức mạnh của si mê chế ngự con,

Trên đạo lộ-quang minh của sự từ bỏ kinh hoàng, sợ hãi, và khiếp sợ,

Xin nguyện tập hợp của chư Phật, chư An Hòa và chư Phẫn Nộ, dẫn dắt [con];

Xin nguyện tập hợp của chư Thiên Nữ Phẫn Nộ Đầy Không Gian làm vị hộ vệ phía sau [cho con],

Và cứu độ con ra khỏi chạm bẫy kinh hoàng của cõi Trung Hữu,

Và đưa con đến quả vị Phật Toàn-Giác.

Khi lang thang một mình, chia lìa các bạn hữu thân thiết,

Khi các tướng dạng trống không của những tư tưởng chính con đang chiếu sáng ở đây,

Xin nguyện chư Phật, sử dụng sức mạnh ân huệ của chư vị,

Làm cho đừng khởi lên niềm sợ hãi, sự kinh hoàng, và khiếp sợ trong cõi Trung Hữu.

Khi năm vị Trí Tuệ-Quang Minh sáng chói chiếu rạng ở đây,

Xin nguyện cho con nhận biết mà không khởi niềm khiếp sợ và không kinh hãi;

Khi các thánh thân của chư An Hòa và Phần Nộ chiếu rạng ở đây,

Xin nguyện cho chắc chắn đạt được tâm vô úy và nhận biết cõi Trung Hữu.

Khi, do sức mạnh của ác nghiệp, làm cho con ném mùi khốn khổ;

Xin nguyện chư bốn tôn hộ mạng làm
tiêu tan sự khốn khổ;

Khi âm thanh tự nhiên của Chân Tính
đang vang rền [như] hàng ngàn tiếng sấm,

Xin nguyện cho các âm đó chuyển hóa
thành Sáu Âm [của Lục Tự Minh Chú].⁷⁰

Khi không có sự hộ trì che chở, nghiệp
sẽ phải theo đến tận đây,

Con khẩn nguyện [đức] Đại Từ Bi che
chở cho con;

Khi khổ đau khốn khó của tập khí nghiệp
đến đây,

Xin nguyện cho niềm an lạc của Ánh
Tịnh Quang xuất hiện;

Xin nguyện cho Ngũ Hành đừng khởi lên
thành kẻ địch;

Nhưng nguyện cho con đạt đến cõi của
chư Ngũ Bộ Phật Giác Ngộ.”

⁷⁰ Nghĩa là Om Mani Padme Hum.

Và trong tín tâm sâu sắc và khiêm nhường, hãy cúng dường lên bài khấn nguyện; nhờ đó mà tất cả sự sợ hãi sẽ biến mất và Phật quả vào trong Báo Thân sẽ đạt được, không còn nghi ngờ gì nữa: đây là điều quan trọng. Đừng xao lãng, tụng lại nhiều lần theo cách trên, ba hay là [ngay cả] bảy lần.

Cho dù nghiệp ác nặng nề đến đâu và nghiệp còn dư lại yếu đến đâu đi nữa, không thể nào mà không đạt được giải thoát [nếu ta nhận biết được]. Tuy nhiên, dù tất cả đã được làm đầy đủ trong [các giai đoạn của cõi Trung Hữu] này, sự nhận biết vẫn không xảy ra, thì - có nguy cơ là thần thức sẽ phải đi lang thang xuống thấp xa hơn, và phải đi vào trong cõi Trung Hữu thứ ba, gọi là Đầu Thân Trung Ấm - sự diện kiến mặt-đối-mặt trong cõi này sẽ được giảng giải chi tiết trong các chương [của cuốn sách] khác sau này.



Hình 1: Chư Bồ Tôn An Hòa



Hình 2: Chư Bồ Tôn Phần Nộ

Chương Kết: Tạm Kết Luận

Truyền thống Kim Cương Thừa giảng giải cho hành giả những cơ hội để đạt giải thoát ngay trong một kiếp sống.

Đức Liên Hoa Sinh đã truyền lại các giáo lý Mật Tông, giảng giải rất chi tiết các phương cách để đạt giải thoát khi hành giả Kim Cương Thừa trải qua các cơ hội này, phần lớn là nương nhờ khai thị qua giai đoạn của thân trung ấm. Nói chung, có sáu phương cách đạt giải thoát⁷¹ và có thể tóm gọn lại như sau:

1. Giải Thoát Qua Lắng Nghe Khai Thị Thân Trung Ấm⁷².

Đây là phần đã trình bày trong quyển sách Hộ Niệm Tối Yếu này.

⁷¹ Tạng ngữ: Grol-ba-drug-ldan.

⁷² Tạng ngữ: Thos-grol, Anh ngữ: Liberation Upon Hearing In The Between.

2. Giải Thoát Qua Lắng Nhìn⁷³

Giải Thoát Qua Lắng Nhìn có nhiều loại khác nhau:

2a. Lắng Nhìn các bức họa trên gấm hình chữ Phật (quán tưởng các bức họa Thangka Tây Tạng).

2b. Lắng Nhìn các câu thần chú (thí dụ như câu chú Om Padmo Ushnisha Vimale Hum Phat).

2c. Lắng Nhìn các đồ hình Mạn Đà La. Vì đồ hình Mạn Đà La chứa các cảnh giới và cung điện chữ Phật, cho nên chiêm ngưỡng, lắng nhìn các Mạn Đà La đưa ta đến công năng giải thoát giác ngộ.

và có thể còn các phương cách Lắng Nhìn khác nữa...

3. Giải Thoát Qua Đáp Y (mền Quang Minh)

⁷³ Tạng ngữ: mThong-grol, Anh ngữ: Liberation Upon Seeing.

Đây là miếng vải lụa vàng có in hình các câu thần chú và đồ hình để đắp lên người chết, giúp họ đạt giải thoát.⁷⁴ “Mền Quang Minh Giải Thoát” là một mạn đà la tâm linh, đưa thần thức vào tâm thức Tịnh Quang Tâm⁷⁵ cho nên gọi là Mền Quang Minh.

4. Giải Thoát Qua Hôi Tưởng⁷⁶

5. Giải Thoát Qua Vị Giác-Khứ Giác⁷⁷

6. Giải thoát qua xúc giác⁷⁸

Các phương pháp này khá dài và không thể nằm trong khuôn khổ quyển sách hộ niệm này, cần phải được trình bày trong các quyển sách riêng biệt khác.

⁷⁴ Tạng ngữ gọi là bTags-grol, nghĩa là “Giải thoát qua đắp y”.
Anh ngữ: Liberation Upon Wearing.

⁷⁵ Anh ngữ: Clear Light.

⁷⁶ Tạng ngữ: mYong-grol, Anh ngữ: Liberation Upon Remembering.

⁷⁷ Tạng ngữ: Dran-grol, Dri-grol, Anh ngữ: Liberation Upon Tasting.

⁷⁸ Tạng ngữ: Reg-grol, Anh ngữ: Liberation Upon Touching.

Trong thế giới với nạn nhân mãi ngày nay, đất đai trong các thành phố rất là hạn hẹp, Phật tử chúng ta thường hay chọn phương thức hỏa thiêu hay là hỏa táng để làm tang ma cho người thân quá cố. Do đó, bài cầu nguyện lúc đốt lò thiêu hỏa táng rất là quan trọng. Dòng tu Cổ Mật,⁷⁹ truyền thừa Dūdjom Lingpa, tổ Jigdral Yeshe Dorje đã soạn ra bài tụng giản lược khi hỏa táng rất là cần thiết và lợi lạc khi đốt lò thiêu. Chúng tôi kèm theo bản tụng để hoàn tất cuốn Hộ Niệm Tối Yếu này.

⁷⁹ Hồng Mạo, phái mũ đỏ.